NĂM THỨ MƯỜI LĂM. — SỐ THỨ 2984 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ HAI 28 FÉVRIER và THỨ BA 1er MARS 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° 6263

Việc bảo-trợ du-học với quốc-dân Nam-Việt ta

II

Lại xét về phương-diện cá-nhân, cũng thấy cái việc ấy ích-lợi mà cần kíp là nhường nào. Người ta ai cũng có con em, mà có con em ai cũng muốn cho ăn học nên người quang hiển ông cha, vẻ-vang nòi giống; muốn như thế thì phải học được đến nơi đến chốn, phải cho con em đi du-học nước ngoài; cái học sơ-học, tiểu-học, cao-đẳng tiểu-học cho đến trung-học ở trong nước nhà thì nhà nào nhà nấy còn có thể gắng gượng lo liệu được cho con em; học-phí thì mỗi tháng hết độ một vài chục đồng, xem xóc sự học hành thì trông cậy chỗ bà con quen biết, mong còn lòng con em theo học được nên, chứ đến sự cho con em đi du-học nước ngoài thì tốn phí ít ra một tháng cũng mất năm bảy chục đồng, trừ một số rất ít những nhà giàu có sang trọng lắm ra, ai là nhịn đói nhịn rét cả già trẻ lớn bé toàn gia mà đem bi-sinh kết vào cái công-khóa bút nghiên của một đứa con chưa chắc học đã bẩn thành, danh đã hẳn toại. Lại còn một nỗi khó khăn nữa là dù có đủ sức nuôi được con em đi du-học thì trông cậy ai là người xem sóc sự học-hành cho; kẻ thiếu-niên phần nhiều chí khí chưa định, thị-dục đương nhiều, một mình nơi đất khách quê người ở những chỗ đại-thị danh-đô, cái hay vẫn nhiều mà cái dở cũng không phải ít, phần thì bị vật-chất nó cám dỗ, phần thì bị chúng bạn nó dủ dê, không có người bảo-ban cặn-kẽ, kiềm đốc siêng năng thì sao cho khỏi túng-tứ chơi-bời, có khi chỉ học tường phá của, học thầy thả hoang, mà bao nhiêu tiền mồ-hôi nước mắt cha mẹ bóp chắt dành-dụm cứ đội nón ở trong nhà ra đi để mua chuốc lấy cho cho con em cái họa táng thân bại hạnh. Ấy không có một cái cơ-quan bảo-trợ du-học thì khó cho những học trò đi du-học, hoặc hại cho những nhà có con em đi du-học như thế.

Nay nếu được có một cái cơ-quan bảo-trợ du-học tổ-chức cho thật hoàn bị hẳn-hoi, gom góp hằng-sản hằng-tâm trong nước, trù tập được một cái tư-bản thật lớn, có thể đệ-niên trích lấy lợi-tức mà chu-cấp cho được một số kha-khá những con em thông minh tuấn-tú, có chí đi học mà khổ về nỗi gia-cảnh bần bạc, lại cắt người giám-thị một cách rất tinh-mật chu-truân, giữ gìn phẩm hạnh, đào luyện tính chất cho học-trò mình khỏi sa vào những cái cạm bẫy phóng đãng hoang-toàng, lông bông cuồng dại như thế thì những nhà không đủ sức cho con em đi học, chỉ sợ con em mình không có tài học được, không có chí theo học, chứ có tài có chí thì thế nào cũng nhờ được có nơi cấp dưỡng mà học đến được đạt chí thành tài; những nhà giàu có sang trọng, bây giờ tuy vẫn đủ sức cho con em đi học, mà nhân-sự không thường, vận nhà có khi thái khi bĩ, biết đâu chẳng có lúc cơn đen vận túng không lấy gì nuôi cho con em đi học được nữa, thì lúc đó mà nhờ được có nơi cấp dưỡng, con em mình cũng không phải nhân cảnh ngộ thay đổi mà đến nỗi nghiệp học dành bỏ dở-dang. Nhất là có người chắc-chắn cẩn-thận săn-sóc trông coi cho, thì nhà nào có con em đi học cũng được vững dạ yên lòng, không ngại gì xa nhà xa cửa, vắng chủ vắng cha, không lo gì đàng-điếm hư hoang hay bị sao lạc đường ngang ngõ tắt.

Thiết tưởng ở trong xứ ta bây giờ, cái mục-đích tối cao của người đi học tất là đi sang học bên Pháp mới thật có đại thành, mà cái nguyện-vọng tối thiết của những nhà có con em đi học tất là cho con em đi sang học bên Pháp mới thật là hả dạ, nhưng sự đi sang học bên Pháp tốn phí nhiều như thế, lại cách trở khó lòng như thế, riêng từng người từng nhà ít ai có thể lo tính cho con em vẹn toàn chắc-chắn về sự đi sang học bên Pháp như thế được, thì chỉ có một cách là gom công gom của lại mà tổ-chức nên một cái cơ-quan bảo-trợ du-học. Người ta thường nói: nhiều tay vỗ mới kêu; lại có câu: một cây làm chẳng nên non, ba cây giụm lại nên hòn núi cao; cái cơ-quan bảo-trợ du-học được cả người trong nước mỗi người chịu xuất chút công chút của tán thành vào cho tổ-chức thật được hoàn-bị hẳn-hoi thì quả là một sự rất ích-lợi mà tất cần kíp cho hết thầy những người có con em đi học tức là hết thầy mọi người trong nước ai cũng thu được một điều cần kíp và hưởng được một phần ích-lợi vào đấy vậy.

(*Còn nữa*) T.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên văn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Vô-tuyến-điện

Ngày 25 février 1927

Nước Pháp

Các trái khoản Đồng-minh

Tại thứ-dân nghị-viện, M Poincaré đáp lại một câu của M. Louis Dubois xin chánh-phủ công bố rằng việc tạm giả các số tiền hàng năm, không phải là thi hành trước các giao ước biện chưa ưng chuẩn về trái khoản Đồng-minh đâu, có [illegible] tính các phương sách để giữ gìn cho nghị-viện khỏi bị bó buộc, không mất cái quyền tự-do quyết định. Nước Pháp sẽ tùy cái lợi của mình mà giả nợ. M. Poincaré không muốn để cho người Hoa-kỳ ngờ rằng nước Pháp do dự không ưng chuẩn các giao-ước, không phải là có ý muốn vỗ nợ không giả. Sau ông có nói hai nghị-viện chớ nên bàn về cái vấn đề trái khoản một cách trực tiếp, và nên để cho chánh-phủ tùy tiện trù các phương-sách giao-thời.

Cái vấn đề đất Tanger

Bức thư của nước Pháp đáp lại bản nghị án của Tây-ban-nha về đất Tanger, đã giao cho quan đại-sứ Quinones de Léon nước Tây-ban-nha, không ưng mọi khoản của Tây-ban-nha, vì các khoản ấy tức như đem đất Tanger sát nhập Tây ban nha vậy. Song về đường chính trị nước Pháp ưng cho Tây-ban-nha được như ý về mấy khoản mà là không trái với các giao-ước quốc-tế.

Các sổ chi-tiêu phụ

Nghị-viện đã bỏ 420 vé đối với 135 vé ưng-chuẩn các sổ chi tiêu phụ về năm 1926.

Cái thể-lệ bầu-cử

Trong kỳ hội-đồng mới rồi, tòa nội các quyết nghị đệ trình nghị-viện một bản dự án luật pháp về việc đặt lại cái thể lệ bỏ vé một tên một. Trong khi nghị-viện bàn về việc ấy, tòa nội-các không xướng cái vấn-đề tín nhiệm.

Nước Anh

Việc giao tế với nước Nga

Đảng bảo-thủ cho bức thư của M. Chamberlain gửi cho chánh-phủ Xô-viết là nhu nhược quá, và yêu cầu phải lập tức tuyệt-giao với nước Nga. M Mac Donald, lãnh tụ đảng lao-động cho bức thư ấy là khéo hại, vì bởi cuộc điều đình với nước Nga thì gây nên nhiều sự khó-khăn cho nước Anh.

Các nơi tài chánh nói rằng chánh phủ Xô-viết đã rút về 2 500 000 livres sterling về số tiền vàng ký ở Londres.

Báo *Daily Telegraph* có nói trước khi nước Nga đáp lại thì viên đại sứ Anh ở Moscou, không trở lại nước Nga với. Cứ như lời báo *Daily News*, thì thư của Nga đáp lại lời lẽ sẽ hòa hiếu.

Nước Đức

Việc ngoại giao

Các báo ở Berlin nói rằng nước Đức phải giữ cái địa-vị trung-lập trong việc phân tranh Anh-Nga, vì cái địa vị của Đức về đường ngoại giao rất là thay đổi, nên nước Đức lại càng đứng ra ngoài các việc rắc rối ở Viễn-đông.

Báo *Worwaerts* có nói việc náo động về đường chính-trị về Đông Á có thể có ảnh-hưởng hại cho nước Đức, vậy nước Đức nên thân thiện với nước Pháp, vì chỉ có nước Pháp lại có thể giữ gìn được cuộc hòa-bình.

Nước Ý

Một bản giao-ước

Ngày hôm nay ở Rome đã ký bản giao ước hòa giải và việc giải quyết các việc phân-tranh của nước Ý và nước Chili

Nước Áo

Việc giao tế với Hà-lan

Các quan thượng-thư đã ưng một lời bàn về Hà-lan về việc định từ ngày 15 mai này, sẽ bãi cái lệ bắt người hai nước ấy phải có giấy thông hành mới được đi lại.

Nhật-bản

Việc tài chánh

Chánh-phủ Nhật đã đem tiền tệ ở Londres đến New York, chắc là để dự bị việc mở thái của thành Tokio định nay mai thì mở ở New York.

A R I P.

Việc Trung-hoa

Ngày 26 février 1927

Bức thư của quan sứ-thần Pháp

Bức thư của quan sứ thần Pháp, mà các báo đã đăng, lời lẽ như sau này :

« Vì các việc chiến tranh ở miền gần Thượng-hải, có thể gây nên sự hại cho sinh mệnh, và tài sản kiều dân ở tô giới Pháp, như là việc phóng pháo vào tô giới ngày 22 février, quan sứ thần Pháp ở Bắc-kinh xin nhắc lại rằng tô giới Pháp đặt ra theo các giao ước hợp chính thức ký với chánh phủ Trung-hoa, để cho người Pháp đến trú ở đấy mà buôn bán. Trong khi các đảng phái phải tranh nhau về miền Thượng-hải, thì các quan chức ở tô giới Pháp vẫn giữ gìn không giúp trợ bên nào; tuy tình thế ngày nay rất khó khăn mà các quan vẫn giữ cái thái độ trung lập, theo như cái nghĩa vụ bắt buộc mình. Vậy quan sứ thần Pháp định ninh rằng các phái đảng Trung-hoa cũng theo cái luật lệ ấy, và mong rằng các viên chưởng binh sẽ thi hành các phương sách, để giữ khỏi xảy ra các việc tai thời khiến cho các quan chức Pháp phải trù tính cái phương sách, để bảo hộ sự bình yên tài sản, và sinh mệnh. »

Ngày hôm qua quan lãnh sự lâu năm nhất ở Thượng-hải, cũng thay lời các quan sứ thần các nước khác mà gửi một bức thư giống như trên này cho các quan chức Trung-hoa.

Việc điều đình bản giao ước với Đông-dương

Nhân dịp cử M Trương-thiệu Tằng nguyên thượng thư bộ tư pháp, vào chức chánh ban hội đồng sửa đổi bản giao ước của Trung-hoa với Đông dương, mà cứ theo như chương trình thì phải tra xét các việc người Pháp ngược đãi người Trung-hoa, nhất là việc bắt giữ các đồ hành lý, việc khám xét trái phép, và việc tịch biên sung công, báo *Journal de Pékin* có nhắc lại rằng trong năm 1906, M. Trương-thiệu-Tằng ở Vân-nam sang, vì cái chức cao của mình, nên đồ hành lý đi qua các sở quan thuế Đông dương, được miễn sự khám xét. Nhưng các đồ hành lý ấy đi đến Thượng-hải lại bị các quan ở đấy khám xét, thì ở trong có tới 60 kiện nha phiến, gần được 7 tấn, đáng giá một triệu taëls

Tình thế ở Sơn-đông

Sau khi quân lính Sơn-đông đi Thượng-hải, thì tỉnh Sơn-đông bị quân giặc là lính cũ của Tôn-mĩ Dao tràn vào, chúng giữ một chuyến hỏa xa lại, mà bắt những người ngoại quốc. 200 quân giặc có bắt sống 300 người dân tỉnh Nha của Trương-tác-Lâm sai đến trừ giặc, hành động lại tàn tệ lắm. Ở Trang-cửu ai nấy rất khiếp hãi.

Việc đình công ở Thượng-hải

Việc người làm bưu điện, và xe điện đình công đã xong. Tại các xưởng, bồ hết thợ thuyền đã trở lại làm việc, tình thế đã yên.

Quân Phụng-thiên

Quân Phụng-thiên đã đi qua Thượng-hải, về phía Tùng-giang để giúp Tôn-truyền-Phương, đánh nhau với quân Quảng-châu.

Ngày 26 février 1927

Một tin về tô-giới Thiên-tân

Tin đồn rằng nay mai tô-giới Thiên-tân sẽ giao giả các quan chức Trung-hoa làm cho kiều dân ngoại-quốc ở Bắc-bộ Trung-hoa tỏ lòng phản kháng kịch liệt, vì xét về quyền lợi của ngoại-quốc, thì tô-giới Thượng-hải là nhất, thứ đến tô-giới Thiên-tân. Nếu giả tô-giới Thiên-tân, thì cái kết quả rất là khốc-hại.

Quân ngoại-quốc ở Thượng-hải

Tại các tô-giới, tình thế vẫn yên. Hiện nay chỉ có một vạn thợ đình-công. Ngày hôm qua quân Anh, Hoa-kỳ, và Ý đã đến đóng ở đường sương giới về các tô-giới liệt-quốc và miền lân-cận.

Việc Vân-nam

Tại Vân-nam, khoảng giữa tháng février, mấy viên tùy-tướng của Thống-chế Đường-kế-Nghiêu, có vận-động yêu cầu các khoản kia khác thì Thống-chế định tạm xa các tướng Đường-kế-Vũ và Tân-vi-Cân, là người tin cẩn của thống-chế, Thống-chế đã cử hai tướng ấy đi công-sản ở ngoài tỉnh Vân-nam. Từ đấy, các tùy tướng đã xướng lên việc trên này, có quân lính mình trợ lực cho, đã điều đình với nhau, và điều đình với thống-chế, để sửa đổi lại cái chính thể Vân-nam. Các tướng ấy đã trình thống-chế các khoản của các tướng ấy yêu cầu, nhất là yêu cầu dự vào việc hành chính, và kiểm soát việc tài-chánh. Xem chừng việc phân tranh sẽ giải quyết theo như ý các tướng ấy, mà sẽ được êm đềm không xảy ra việc bạo-động. Ở trong tỉnh không có gì thay đổi, xe bỏa vẫn đi lại được như thường.

A R I P.

Điện-tín Trung-kỳ

Ngày 26 février 1927

Lễ thăng phối đức Khải-định

Ngày hôm nay, đã làm lễ thăng phối rước linh-vị đức Khải-định ở lăng vào điện Phụng-tiên trong nội. Hồi 8 giờ sáng khởi hành ở Thiên định cung, đến 15 giờ tới trong nội, khi rước có đỗ lại đàn Nam-giao.

A R I P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI — Nhờ ngài làm ơn giải đáp cho tôi việc sau này :

Tháng trước tôi có mua của tên K. người cùng làng một thửa ruộng giá tiền là 180 đồng và hẹn có giao tiền cho hắn, giật xong vụ này rồi tôi hãy nhận ruộng; mua được mấy hôm thì tôi mới biết rằng ruộng ấy hắn đã bán cho một người làng khác ở trong tổng rồi. Như vậy thì tôi làm thế nào mà nhận được thửa ruộng ấy ?

LỜI ĐÁP. — Nếu người tậu trước mua thực và khi làm văn tự có chữ lý trưởng nhận thực và trình tòa trước hạ thì ruộng của người ấy.

Nhưng nếu người mua trước không theo lệ ấy, mà ông, có theo thì dù ông tậu sau, ruộng ấy cũng là của ông.

Tên K. bán hai lần như thế có thể khép vào tội biển thủ và phải hoàn lại tiền cho người tậu bị thiệt hại và phải đền cả các khoản lệ phí tổn.

Luật hình Bắc-kỳ điều 271 rằng :

« Người nào vì có bụng gian mà tái thế phát mại những động-sản, bất động sản đã do mình phát mại một lần trước bị mất quyền sở hữu rồi, thì phải phạt giam từ 1 tháng đến hai năm và phạt bạc từ 10 đồng đến 200 đồng, hoặc hai thứ chỉ phải chịu một. Nếu mới tương hành vi tội thì không bị tội. »

Vậy ông phải thưa ngay lại tòa án đệ nhị cấp tỉnh ông.

Ph. h-L.

Xuân thủ đàm ân

Các người có tên sau này đều được thưởng hàm về dịp xuân thủ năm nay:

HANOI

Hàn-lâm viện cung phụng (9 1)

Vương-văn-Mậu, tư nghiệp hội Tri-tri, tham biện sở xe-lửa Vân-nam, nguyên chánh cửu phẩm văn giai (9 1) quán làng Cự đà, huyện Thanh-oai.

Tùng bát phẩm văn giai (8 2)

M. Ng-thế-Khan, thợ thêu ở Bắc-ninh.

Chánh cửu phẩm văn-giai (9 1)

MM. Ng-v-Toản, tổ gạy tại nhà báo Trung Bắc Tân Văn, nguyên tùng cửu phẩm văn giai (9 2), quán ở phố Mới, họ tam. Hanoi.

Nguyễn-văn Ky, thợ thêu ở hàng Trống, Hanoi, quán phố Ninh-xá, Bắc-ninh.

Trần-như-Phát, phó thủ quĩ hội Trung Bắc kỳ nông công thương tương tế, quán làng Nhị-khê, Hà đông.

Tùng cửu phẩm văn-giai (9 2)

MM. Nguyễn-Tiến, chủ hiệu Thái-lạc, quán làng Đại-áng Hà-đông; Ng-văn-Quí, buôn bán ở phố Paul-Bert, Hanoi quán làng Quỳnh-lôi, Hà đông; Phạm-văn-Chinh, chủ hiệu Thịnh-phát ở Hanoi quán làng Thịnh, Nam-định.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9 2)

MM. Ng-văn-Cầm tức Mĩ, tòng sự tại nhà báo Trung-Bắc tân-văn, quán làng Bạch-mai, huyện Hoàn-long, Hà-đông; Vũ phụng-Chương, chủ nghĩa địa Hợp-thiện, quán làng Đông-cao, Bắc-ninh; Vũ-Thanh, thư-ký hội Hợp-thiện, quán làng Lương-ngọc, Hải-dương; Ng đình-Liên, thủ-quĩ hội Trung Bắc-kỳ nông-thương tương-tế, quán ở Hanoi; Võ Bình, hội-viên hội Trung Bắc-kỳ nông-công-thương tương-tế, quán làng Mĩ-đức tỉnh Bình-định (Trung-kỳ); Ng-Triệt, hội-viên hội Trung Bắc-kỳ nông-công-thương tương-tế, quán làng Cự-lâm, tỉnh Bình định (Trung-kỳ); Lê-đức-Trọng, làm tại nhà in Mạc-đình-Tư, quán làng Đại-từ, huyện Duy-tiên, Hà-nam; Ng-kim-An tức Quát, quản lý đồn điền Chaffangeon ở Phú-thọ, quán làng Thạch-đê, huyện Cẩm-khê; Đào-đình Cân quán làng Thiết-úng, Bắc-ninh; Trần-Dang, buôn bán quán làng Đông-phù liệt, Hà-đông; Ng-hữu-Diễn, quán làng Diệp-sơn, Hà nam; Trịnh-xuân-Mão, quán làng Gianh-lâm, Bắc-ninh; Trần-ngọc-Hồ, quán làng Vĩnh tuy, Hà-đông; Ng-văn-Sói, quán làng Trung-liệt; Ng văn-Ngọ, quán làng Bình-hà; Tạ đình-Cần, quán làng Hòa-tràng, Hà-đông; Phùng-văn-Cu, quán làng Cung-thuế, Hà-đông; Tô-văn Luân, chauffeur phủ Thống sứ, quán làng Thư-điền, Thái-bình.

BẮC-KẠN

Chánh cửu phẩm bá hộ (9 1)

MM. Bế-văn-Lã, lý trưởng Cao-thượng; Dương-đình-Thành, chân Đoàn Dương-quang.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9 2)

MM. Chu-đình-Cao, phó tổng Bằng-đức; Nông-lý-Tuyên, lý trưởng Bằng-đức; Đinh-kim-Bảo, lý trưởng Cẩm-giàng; Nông-văn-Chu, lý trưởng Đông-lạc; Hoàng-đình-Vượng, lý trưởng Thanh-bình; Chu-văn-Lương, lý trưởng Nhu-viễn; Ng-quang-Bình, chánh hội Bắc-kạn; Chu-văn-Bản, chánh mán mục Bằng-đức; Triệu-văn-Tòng, lý trưởng Nông-hạ; Hà-đức-Lộc, lý trưởng Thanh-vân; Ng-văn-Quý, lý trưởng Hà-quan; Bế-đình-Thành, lý trưởng Thuận-quang.

Tùng cửu phẩm đội trưởng (9-2)

M. Hoàng-ngọc-Trân, chân Đoàn Kim-lê, chân Ferri,

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

HAI DƯƠNG

Hàn lâm viện đãi chiếu (9.2)

M. Nguyễn-khắc-Thiện, ấm-sinh, chánh hội Cao-dương huyện Gia-lộc.

Chánh bát phẩm văn giai (8.1)

MM. Bùi-đình-Tăng, chánh tổng Vĩnh-lang; Vũ-Thuần, chánh tổng Oai-mô.

Tùng bát phẩm văn giai (8.2)

MM. Trần-văn-Phong, chánh tổng Đoan-lâm; Nguyễn-đình-Lạc, chánh tổng Mạo-điền; Nguyễn-đình-Phùng, chánh tổng Ngọc-lâm.

Chánh cửu phẩm văn giai (9.1)

MM. Phạm-văn-Thức, chánh tổng Lạc-tri; Nguyễn-xuân-Phùng chánh hội An-lai; Nguyễn-văn-Huyền, phó tổng An-thổ; Lê-duy-Dương, phó tổng Thạch lỗi; Nguyễn-văn-Hanh, phó tổng An-bô.

Tùng cửu phẩm văn giai (9.2)

MM. Đỗ-đình-Nha, thư ký Kim-bích; Nguyễn-bá-Chi, thư ký Tranh-trụ; Phạm-đình-Hưu, thư ký Đông-ta; Nguyễn văn-Yến, thư ký Áng-dương

Tùng bát phẩm bá hộ (8.2)

MM. Mạc-như-Hiền, cựu chánh tổng Cổ-tân; Bùi-văn-Tược, chánh tổng Bồ dương.

Chánh cửu phẩm bá hộ (9.1)

MM. Vũ-xuân-Mai, chánh tổng Thi tranh; Vũ-xuân-Lãng, lý trưởng Lai-cách; Nguyễn-đức-Việt, phó tổng Mỹ-động; Nguyễn-văn-Thìn, lý trưởng Phượng-hoàng; Nguyễn-hữu-Ưu, chánh tổng Mỹ-xá; Phạm-phú-Thái, chánh hội Ô-xuyên.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9.2)

MM. Nguyễn-trăng-Cẩn, lý trưởng Nhân-kiệt; Nguyễn-đình-Long, lý trưởng Mĩ-tranh; Vũ-văn-Phan, chánh tổng Phúc-cầu; Lê-văn-Thu, lý trưởng Trinh-nữ; Nguyễn-đình-Mễ, lý trưởng Lôi-trì; Vũ-văn-Đức, lý trưởng Hà-xá; Phạm-đình-Dương, chánh hội Xuân-kiệt; Lâm-đình-Chi, chánh hội Phú-thuận; Cao-văn-Yêm, chánh hội Tràng-liệt; Vũ-văn-Thức, phó tổng Ngọc-lục, Vũ-đình-Lận, lý trưởng Hương-gián; Ninh-văn-Lãng, tổng sư Lộ-xá, quán làng Trang-kỳ, huyện Cẩm-giàng; Trần-duy-Đệ, phó tổng Hà-kiều; Trịnh-Tài, lý trưởng Vũ-xá; Bùi-văn-Đễ, lý trưởng Tống-long; Bùi-khắc-Cần, chánh hội Trang-hòa; Phạm-văn-Hấp, chánh hội Hà-triệu; Dương-văn-Khôi, chánh hội Hiệp-sơn-Thượng; Từ-văn-Phẩu, chánh hội Vũ-xá; Nguyễn-văn-Huân, chánh hội An-lưu-trang; Vũ-văn-Đai chánh hội Tu-lạc; Trần-văn-Hán, cựu phó hội Kinh-bào; Dương-văn-Quế, thư ký Hiệp-sơn-thượng; Trần-xuân-Kiểm, trợ giáo trường thư ký các xã ở phủ Kim-môn, quán làng Tu mỹ, phủ Mỹ-hào; Nguyễn-hữu-Toại, lý trưởng Nhân-lý; Trịnh-đình-Phụ, lý trưởng An-lạc; Trần-huy-Dung, lý trưởng Đột-linh; Nguyễn-văn-Tuư, lý trưởng La-xuyên; Vương-đình Cương, chánh hội An-giới; Lê-văn-Tạm, thủ quĩ Phú lương; Mai-văn-Tuyên, phó tổng Đỗ-xá; Hồ-văn-Chúc, lý trưởng Đông-kỳ; Nguyễn-đình-Tộ, lý trưởng Tô cầu; Đinh Hành, lý trưởng Vĩnh-xuyên; Phạm-văn-Chiêu, lý trưởng Đặc-hội; Nguyễn-đình-Sô, lý trưởng Quảng-đức; Ngô-văn-Tình, lý trưởng Tiêu-tường; Hà-văn-Tuấn lý trưởng An-tư; Nguyễn-văn-Bưu, lý trưởng Bồ-dương; Nguyễn-văn-Lễ, chánh hội Trinh-xuyên; Lương-văn-Bảo, chánh tổng Hàn-trang; Vũ-văn-Yên, lý trưởng Tu-lai; Nguyễn-văn-Song, lý trưởng Đông-miên; Vũ-đình-Tề, lý trưởng Kinh-tre; Cao-khắc-Lương, chánh hội Hào-xá; Nguyễn-đức-Trạch, chánh tổng Vĩnh-lại; Phùng-văn-Mão, lý trưởng Đại-tân; Đỗ-đức Tương, lý trưởng Đại-bá; Phạm-văn-Hao, lý trưởng Phao-sơn; Vũ-văn-Toản, lý trưởng Ninh-giang; Nguyễn-văn-Tảo, lý trưởng Mưa-sơn; Nguyễn-văn-Phúc, lý trưởng Mạc-động; Bùi-văn-Nhi phó lý Đại-tân; Nguyễn-văn-Gia, chánh hội Cù-sơn; Hoàng-hữu-Thu, chánh hội Chi-ngãi; Phạm-văn-Lễ, phó tổng Yên-khánh; Ngô-văn-Nhuận, lý trưởng Vĩnh-lạy; Nguyễn-văn-Tại lý trưởng Gia-mễ; Trần-đức-Loan lý trưởng Yên-sinh; Bùi-đình-Sử lý trưởng Hà-lôi; Hà-xuân-Phụ chánh hội Bạc-mai; Đoàn-ngọc-Ti phó hội Bạc-mai; Nguyễn-văn-Dương chánh hội Hoàng-xá; Phạm-văn-Tiết chánh tổng Hạ-bằng (Gia-lộc dĩ hạ); Nguyễn-văn-Cầu lý trưởng Phương-xá; Nguyễn-văn-Tăng lý trưởng Cao-duệ; Phạm-quang-Kiểm lý trưởng Hội-xuyên; Bùi-văn-Bao lý trưởng Trung-hưng; (Kim-thành dĩ hạ); Phạm-văn-Chất thư ký Thiên-đông; Nguyễn-trọng-Thư thư-ký Khuê-phương; Phạm-văn-Thước thư-ký Cẩm-la; Nguyễn-quang-Lương chánh-hội Cổ-rang; Nguyễn-văn-Chừng, chánh-hội Lương; lai (Thanh-hà dĩ hạ); Phạm-văn-Hốt chánh-hội Lôi-động; Nguyễn-thiện-Thuyết chánh-hội Thuận-thiên; Phạm văn-Ngân, lý-trưởng Hải-hồ; Phạm-duy-Đôn, lý-trưởng Nhu đai; Ng.-duy-Thịnh, quán làng Tiên-tảo; Vũ-văn-Sán, hội viên, làng Tiên-động; (Thanh-miện dĩ hạ); Vũ-văn-Uất, lý trưởng Triệu-nội; Vũ-văn-Chương chánh-tổng Vân-xá; Nguyễn-văn-Liêm, lý-trưởng Vân-xá; Khương-đình-Thanh, lý-trưởng Tiền-lâm; Nguyễn-năng-Tĩnh, lý-trưởng Cầu-lâm; Nguyễn-văn-Khuê, chánh hội Kim-tràng; Đào-văn-Khuê, chánh-hội Mỹ-động; Tưởng-văn-Tôn, chánh-hội Phan-xá; Vũ-tố-Mỹ, chánh hội Tào-khê; Vũ-văn-Hỗi, phó-hội Tiên-động; Đặng-công-Hành, phó-hội Nhu-xá; Nguyễn-văn-Kiều, phó-tổng Bình-lang; (Tứ-kỳ dĩ hạ); Đỗ-ngọc-Thụ, phó-tổng Toại-an; Ng.-khắc-Nghinh, lý-trưởng Kim-đôi; Ng.-văn-Chinh, lý-trưởng Lõng-khê; Phạm-văn-Miện, lý-trưởng Tứ-kỳ; Đặng-quang-Tự, lý-trưởng Ngọc-lạc; Nguyễn-văn-Hiển, lý-trưởng Cự-đà; Nguyễn-hữu-Trung, thư-ký Ngọc-lý; Nguyễn-văn-Trâm, lý-trưởng Thái-lang; Nguyễn-văn-Nhu, chánh-hội Hữu-trung; Phạm-bá-Liện, chánh-tổng Hà-lỗ; Nguyễn-đức-Trác, phó tổng Mạc-xá; Nguyễn-văn-Nghiễn, chánh-tổng Kỳ-sơn; (Vĩnh-bảo dĩ hạ) Ngô-văn-Dần chánh-tổng Bạc ta; Nguyễn-tất-Bảo, lý-trưởng Đại-nê; Phạm-khắc-Triệu, lý-trưởng Đông-?; Phạm-trang-Khương, lý-trưởng Trúc-hiệp; Nguyễn-Tước, lý-trưởng Tranh-trụ; Nguyễn bá Kư, thủ-quĩ Tranh-trụ; Lương-cao-Mại, lý-trưởng Đông-am.

Tinh binh chánh-đội (5.2).

M. Phạm-văn-Đồng, chánh-hội Đông-tai; huyện Gia-lộc.

Tinh binh chánh đội trưởng suất đội (6 1)

M. Lê-văn-Lẫm, chánh hội Đông-sơn, huyện Gia-lộc.

BẮC-GIANG

Tùng bát phẩm văn giai (8 2)

M. Dương-ngọc-Tước, chánh tổng Đào-quán, Lạng-giang;

Chánh cửu phẩm văn giai (9·1)

M Phạm-văn-Thuần, chánh tổng Xuân-đám, phủ Lạng-giang;

Chánh bát phẩm bá hộ (8 1)

Nguyễn-trọng-Quốc, chánh tổng Đức-thắng, huyện Hiệp-hòa;

Chánh cửu phẩm bá hộ (9 1)

MM. Nguyễn-văn-Tri, chánh tổng Tiên-lập phủ Việt-yên; Ng-văn-Thiều, lý trưởng Mô sơn, phủ Lục-ngạn; Đặng-văn-Huy, lý trưởng Đăng-ngoại, huyện Hiệp-hòa.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9·2)

MM. Lương-văn-Hoạt, chánh hội Mỹ-điền, phủ Việt-yên; Bạch-văn-Thường, chánh hội Nhã-nam, phủ Yên-thế; Trịnh hữu Hiền, chánh tổng Thọ xương, phủ Lạng-giang; Nguyễn-văn-Sỹ, vận máy ô-tô tòa sứ Bắc-giang; Ng-văn-Thi, chánh tổng Phấn-sơn, phủ Yên dũng; Ng-văn-Vinh, lý trưởng Am-trù, phủ Yên-dũng; Ng-văn Sâm, chánh tổng Tam-rị; (Lục-ngạn dĩ hạ); Ng-gia-Tường, chánh tổng Vô-tranh; Vũ-trí-Hoan, chánh tổng Đan-hội; Nông văn Hữu Đông-đoàn, châu Sơn-động; Ng-văn-Sim, tổng Thuận-sơn, châu Hữu lũng; Ng-văn-Nghĩa, chánh tổng Thuận-sơn, châu Hữu-lũng; Ninh-đình-Bỷ, phó hội Bảo-quan, phủ Lạng-giang; Đặng-khắc-Triệu lý trưởng Mỹ-vân, phủ Lạng-giang; Trần-văn-Bảo, lý trưởng Lạc-hộ, phủ Lạng-giang; Ng-văn-Rộn, lý trưởng Chi-mê, phủ Lạng-giang; Ng-văn-Quý, chánh tổng Ngọc-sơn (Yên-thế dĩ hạ); Vi-văn-Thảo, chánh tổng Yên-lễ; Ng-văn-Cấn, chánh tổng Ninh-sơn; Vũ-văn-Nguyệt lý trưởng Trinh-động, (Việt-yên dĩ hạ); Hoàng-văn-Đường, lý trưởng Yên-ninh, Trần-văn-Xương, lý trưởng Hồng-lam Ng-văn-Tập, chánh tổng Mai-đình, (Hiệp-hòa); Ng-văn-Tố, lý trưởng Vân-xuyên, (Hiệp-hòa).

Tùng cửu phẩm đội trưởng (9·2)

MM. Vi-viết-Bang, bếp khố xanh, Bắc-giang, quán làng Trù-lễ, (Nam-định); Lâm-văn-Kim, quán làng Xa-[illegible], Soan Song-động; Lăng-văn-Khoan, tổng đoàn Nam-phương, châu Sơn-động; Ng-văn-Quỳnh, tổng đoàn Tuấn-mậu, châu Sơn-động; Ng-văn-Cương, tổng đoàn An-châu, châu Sơn-động; Hoàng-văn-Cung, tổng đoàn Vô-tranh, Lục-ngạn; Ngô-văn-Côn, tổng đoàn Văn-nhâm, Hữu-lũng; Hoàng-văn-Lương, tổng đoàn Nhật-lang, Hữu-lũng; Ng-văn-Nhân, tổng đoàn Hữu-trang, Yên-thế; Nông-văn-Sen, châu đoàn Khuôn-lân, Hữu-lũng.

HÒA-BÌNH

Chánh cửu phẩm bá hộ (9 1)

MM. Quách-đình-Cưu, chánh tổng Kim-bôi; Hà-công-Thương, chánh tổng Bạch-mai.

Tùng cửu phẩm bá hộ (9 2)

MM. Đinh-công-Tộ, chánh-tổng Thanh-lương; Quách-văn-Tuyết, phó tổng Kim-bôi; Bùi-văn-Ngôn, lý trưởng An-điềm; Trần-ngọc-Gia, trưởng phố Hòa-bình; Ng-văn-Thuận, khán hộ Nông-hòa.

Tùng cửu phẩm đội trưởng (9 2)

M. Đỗ Ty, cai lệ Hòa-bình.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 66bis et 68. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 68. Tòa soạn có cửa riêng vào đằng phố [illegible] thờ, số 39.

Hàn-thử

7 giờ 16 độ
15 giờ 17 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12	90
nhì,	12	00
ba,	11	60
Thóc hạng nhất,	7	50
Bắp ngô	8	00

Giá bạc. Kể từ ngày 28 Février 1927 giá bạc ở kho Nhà nước định là 13 f, 20.

Thời giá quốc trái:

Ngày 15 Février 1927

3 %.	hoàn dần		66 f. 75
3 ½ %.	hoàn dần		81 f. 00
4 %.	vĩnh viễn	1917	55 f 40
4 %.	»	1918	54 35
6 %.	»	1920	77 f. 80
5 %.	hoàn dần	1920	82 f. 90
4 %.		1925	86 f. 40

Ngày 26 Février 1927

3 %.	vĩnh-viễn	82 f. 80
5 %.	1915-1918	64 f. 85

Hội đồng thành phố. — Hội-đồng thành-phố đã họp cuộc hôm nay hồi 5 giờ tại phòng hội đồng tòa Đốc-lý.

Bắc đẩu bội tinh. — Theo như điện báo bên Bộ điện sáng ngày 24 février 1927, các quan chức có tên sau này được thưởng Bắc đẩu bội tinh.

Đệ tam hạng (commandeur)

S. E Hồ-đắc-Trung Lễ bộ và Học bộ thượng thư.

Đệ tứ hạng (officier)

MM Revelle xã trưởng Saigon Normand n chánh kỹ sư Bắc-kỳ, Huỳnh-văn-Tùng đốc phủ sứ Nam-kỳ, Trần-đình-Bá Công bộ Thượng thư hưu trí.

Đệ ngũ hạng (chevalier)

Đức giám mục Gendreau ở Hanoi, MM. Fauque công sứ Hà-đông, Jardin giám đốc Cao-miên, Chabanne [illegible] trị ở Cao-miên, Bonhomme sai trị ở Trung-kỳ, Favreau chánh tòa Thượng-thẩm Hanoi, Maipiech sai trị ở A-lao, Boutinier quản lý [illegible], Sabattier sai trị tại Trung-kỳ, Guibellin phó chưởng lý Hanoi, Le Prévot chánh văn phòng phủ Toàn-quyền, Ith (Nguon) phó Tường-thư bộ Lại ở Cao-miên, Lê-văn-Phát, đốc phủ sứ Nam-kỳ, Ng-đắc-Tề tuần phủ Thái-bình, Ng-văn-Đảm, tham-tri hưu trí tại Trung-kỳ, Võ-hiền-Đệ hội-trưởng nông nghiệp tiền hiệp hội tại Cần-thơ.

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 23 février đến thứ ba 1er mars 1927 chiếu phim của hội United Artists

LE NEGRE QUI DETEINT

vui suốt trò

Các quý-khách đến xem tuần-lễ trước phim ảnh « Don X fils de Zorro » đã công-nhận cho tờ cáo-bạch của bản rạp [illegible] không phải là nói sai. Để tuần-lễ trước các ngài dự được cuộc rất vui, tuần lễ này các ngài sẽ xem đến tích chuyện « Một anh đen hóa trắng » rất kỳ khôi, có thể hiến các ngài một vui đáng thưởng đồng hồ mua vui rất đích đáng.

FAMILY-CINÉMA

Từ ngày 23 đến thứ sáu 25 février 1927 chiếu phim ảnh tiểu-thuyết tây ở hai

LA FAVORITE DU ROI

Tích chuyện rất hay, rất vui!!!

Quan Thống sứ đi khám đê. — Sáng hôm nay quan Thống sứ đã đi khám các nơi làm đê thuộc tỉnh Bắc ninh và Hà-đông.

Nghị-định sửa đổi lại ngạch thừa-phái (tiếp theo). — Chương-trình những bài thi thừa-phái hạng năm như sau này:

I *Việc hành chính bản xứ.* — Những điều sơ-lược. Cuộc trách của các quan lại bản xứ. Quan tỉnh và quan địa-phương. Quan-chế. Dân thôn Annam. Cách tổ-tuần thế nào Cách tuyển-cử các tổng-lý và chức trách thế nào. Hương-hội. Trách-nhiệm các xã. Sổ dự-toán hàng xã.

Việc Nam án. — Các tòa Nam-án Bắc-kỳ. Tòa án Sơ-cấp. Quan-lỵ. Quyền thẩm-phán của các tòa án. Thủ tục và các án văn của các tòa sơ-cấp về luật hộ. Việc giữ sổ sách tại các tòa án sơ-cấp.

Án vi-cảnh. — Các hình phạt về việc vi-cảnh. Những việc vi-cảnh. Án đương tịch và khuyết tịch kháng án. Án sơ-thẩm và chung-thẩm. Tai-nạn các án. Nhà giam thất.

II *Nam-sử.* — Những điều sơ-lược từ ngày đức Gia-Long lên ngôi đến bây giờ.

Địa dư Bắc-kỳ.

III *Khoa-học.* — Tính đố về bốn phép. Diện tích, phép cân đo lường Tây và Nam. Tiền tệ Đông-dương.

* * *

Đạo nghị-định thứ hai định lương-bổng của ngạch thuộc-viên (thừa-phái và thông-phán) như sau này:

Thông-phán hạng	nhất	840$
—	nhì	720 »
—	ba	600 »
Thừa-phái hạng	nhất	480 »
—	nhì	420 »
—	ba	360 »
—	tư	312 »
—	năm	264 »

Cứ mỗi bực thăng một lần là phải hai năm.

* * *

Đạo nghị-định thứ ba định cách tuyển bổ ngạch thuộc-viên như sau này:

Ngạch thuộc-viên có tám bậc, năm bậc dưới là thừa-phái và ba bậc trên là thông-phán. Cùng trong một sở một ty, các thừa-phái không có phải tùy thuộc quyền nhau, chỉ phải tùy-thuộc quyền đầu sở đầu ti mà thôi.

Các thừa-phái hạng năm thì tuyển bằng cách thi. Những người hợp lệ sau này được ứng-thí:

Quan ở Bắc-kỳ;

Ít ra phải 21 tuổi, nhưng phải hợp lệ tuổi, phải làm được đủ tuổi-hạn để đến năm 60 tuổi có thể về hưu được;

Phải là người có hạnh-kiểm tốt, và ít ra phải có bằng Sơ-học yếu-lược.

Thừa-phái hạng tư thì tuyển theo cách sau này:

Hai phần ba trong các thừa-phái hạng năm đã làm ít ra được hai năm;

Một phần ba trong các tú-tài, ấm-sinh có làm đơn tình nguyện, mà chưa quá 30 tuổi, trừ ra trước đã tòng-sự nhà-nước để đến năm 60 tuổi làm được 30 năm và có thể về hưu được.

Thừa-phái hạng ba tuyển theo cách sau này:

Hai phần ba trong các thừa-phái hạng tư ít ra đã làm được hai năm.

Một phần ba trong các chân cử-nhân tây là cử nhân hay thành-chung có làm đơn xin mà chưa quá 30 tuổi, trừ ra trước đã làm việc Nhà-nước để đến năm 60 tuổi đã làm được 30 năm và có thể về hưu được.

Những người có bằng thành-chung mà muốn làm thừa-phái hạng ba thì phải thi đỗ như theo chương-trình của bậc thành chung.

[illegible]

Các thừa-phái hạng nhì và hạng nhất thì kén trong thừa-phái hạng dưới ít ra đã làm được hai năm ở trong hạng mình rồi.

Thông phán hạng ba thì kén toàn ở các [illegible] không được lấy quá một phần [illegible] số khuyết.

Các thông-phán hạng nhì và hạng nhất thì kén ở trong các thông phán hạng dưới ít ra đã làm được hai năm rồi.

Trường Canh-nông thực hành Tuyên-quang. — Các học-trò có tên sau này, đều được vào học về năm học 1927—28 và 1928—29, ở trường Canh-nông thực-hành Tuyên-quang.

Cậu Công-khắc-Nhan, quán làng Phú-gia, Hà-đông.

Bùi-đình-Sáng quán làng Lai-thành, Ninh-bình.

Đỗ-văn-Quan quán làng Yên-cư, Hà-nam.

Ngô-thế-Tân quán làng Đáp-cầu.

Trần-vĩnh-Bảo quán làng Mai-dịch, Hà-đông.

Đỗ-quý-Thông quán làng Sơn-tây.

Bùi-xuân-Hiệp quán làng Đại-mão, Bắc-ninh.

Phan-công Hiền Hà-nội.

Lê-đình-Mùi Hà-nội.

Ngạch tòa sứ. — M. Lê-phổ-Vân thư ký hạng nhì ngạch tòa sứ tòng sự tại đạo binh thứ nhất (Moncay) nay đổi đi đạo thứ nhì (Cao-bằng).

Thóc gạo ở Nam-kỳ. — Theo như điện tin quan Thống-đốc Nam-kỳ vừa gửi ra thì số thóc gạo ở Nam-kỳ trong vụ gặt năm 1926-1927 được 2.240.000 tấn mà năm trước thì chỉ được có 1 990.000 tấn.

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Kéo xe không theo thể lệ và làm người bị thương. — Đỗ-như-Ngư 21 tuổi kéo xe bò, khi đi đường đi ở chỗ quần ngựa, định vượt một cái xe bò đi trước, lại ngay xe ngang đường, thành ra cái xe ô-tô của M. Mansolm đi tới nơi chạm phải cái càng xe bò hư hại mất nhiều chỗ mà người *chauffeur* tên là Trần-văn-Cau bị thương đau lắm. Đỗ-như-Ngư có trát đòi không thấy đến hầu.

Tòa hỏi chứng tá xong, hoãn đến kỳ sau để nghị-án.

Hành hung. — Chiều hôm mồng 9 tháng giêng tây vừa rồi M. Lương-hữu-Nhân ở phố Davillier số 59 có mời M. Trương-đức-Hữu chủ các nhà [illegible] ở phố đường Thành và M. Nhữ-cao-Minh thư-ký ở sở Lục-lộ thuộc về thành-phố Hanoi đến dự tiệc với các bạn khác. Khi tiệc xong thì M. Minh về, còn M. Hữu ở lại. Một chốc thấy M. Minh đem đồ mừng đến rồi lại thấy chạy ra kêu lên rằng bị M. Hữu thù về việc kện nợ độ tháng 9 tây năm ngoái đánh hai cái, một cái vào đầu và một cái vào mồm sưng cả lên. Đoạn rồi M. Minh đi trình sở Cẩm. Khi có giấy đòi thì M. Hữu cũng làm đơn kiện M. Minh đem người đến sinh sự đánh bị thương và không nhận đánh M. Minh. Hỏi những chứng tá thì không ai biết việc đánh nhau lúc nào cả. Tòa nghe lời luật-sư bên M. Minh rồi hoãn lại để nghị án.

Khai vỡ nợ giả dối. — Trần-thị-Tân bán gạo ở phố Hàng Đậu vì buôn bán thua lỗ, ngày năm ngoái có làm giấy nộp Tòa khai vỡ nợ. Sau khi khai rồi lại đem bán cái nhà gạch cho một người chủ nợ, tên là Đỗ-thị-Kim lấy 270 đồng, nên các chủ nợ khác kiện là khai vỡ nợ giả dối. Tòa hỏi chứng cớ rồi hoãn lại để nghị án.

Vì cờ bạc đánh nhau. — Nguyễn-văn-Chất, Phạm-văn-Đa cùng với mấy người nữa đánh chung một cái nhà ở phố hàng Vải thâm tìm người đến chơi đánh bạc lấy hồ. Sau vì việc đánh bạc, cãi nhau thế nào rồi Phạm-văn-Đa cầm dao đâm Đặng-văn-Chất bị thương nặng phải vào nhà thương điều trị mất hơn 20 ngày mới khỏi. Tòa hỏi nguyên bị và chứng có rồi hoãn lại để nghị án.

BỆNH HUYẾT SUY ĐÃ THỬ ĐƯỢC

Nhờ có thuốc QUINTONINE dùng để chế một thứ rượu bổ, trừ được bệnh huyết-suy, khỏe chẩn đến đâu mọc lông, và hồi-phục được cơ-thể suy nhược. Một lọ QUINTONINE giá là 0$60. Bán ại hiệu Bào-chế Blanc, phố Paul Bert, Hanoi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bán thì chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được [illegible]

Bạc hào giả. — Mấy nhà la-ga ở đường Hanoi—Laokay sở đem nộp công-ti xe lửa Hanoi phải nhiều bạc hào giả, một bào và 2 hào, cho nên quan Dự-thẩm đã ủy quyền cho sở Mật-thám xét về việc ấy.

Trường nữ học. — Tại Đông-khê thuộc tỉnh Cao-bằng nay mở ra một trường nữ học.

Nghỉ phép. — M. Nguyễn-tất-Tương giáo học thi sai hạng bẩy tại Hanoi được nghỉ phép 30 ngày được cả lương kể từ ngày 7 février 1927 để dưỡng bệnh.

Nhân dân đại biểu viện. — M. Lê-nguyên-Hoành được cử làm đại-biểu nhân dân tại Phúc-yên.

Lại mất trộm dây điện thoại. — Đêm 21 février kẻ trộm cắt mất 25 cân dây điện thoại bằng đồng ở con đường thuộc địa thứ nhất gần Bạch-mai, đáng giá 39 p. 50.

Lại đêm 23 février, ở con đường Hanoi Haiphong, quãng km. 14, gần làng Kim-mau, Gia-lâm, kẻ trộm cắt mất 660 thước dây điện thoại, đáng giá 38 đồng.

Ấy ai tháo cũi sổ lồng. Thị-San 34 tuổi, chủ nhà hồng-lâu số 89 phố hàng Giấy có đơn kiện một ả đào tên là Nguyễn-thị-Hưu tức là Tấc trốn mất và có mang theo mình một chuỗi hạt vàng 7/0 hạt mấy đôi xuyến trơn bằng vàng, một đôi hoa tai vàng, đáng giá tất cả 220 đồng và cái quần áo giá 40 đồng của nhà gá cho mượn để trang điểm tiếp khách.

Cái nạn ô-tô — Sở Mật-thám đã cho xét về cái nạn ô-tô xảy ra ở đường Phủ-lý ngày 14 février mới rồi. phải một người là Hoàng-tiến-Huân, bị thương.

Ô-tô cháy. — Sáng hôm qua hồi 6 giờ một chiếc ô-tô Suer đỗ ở phố Cầu gỗ trước cửa nhà số 59 tự nhiên bị lửa bắt cháy, chưa rõ vì cớ gì.

Bội tín lừa đảo trộm cắp. — Ng-văn-Phái 26 tuổi nhà ở hàng Đồ số 20 bị kiện là bội tín các quần áo đáng 10 đồng của Ng-văn-Nhung ở ngõ Nhà thờ, Trần-văn-Toàn 21 tuổi cu-li-xe nhà ở đường 83 số 7 bị kiện là ăn cắp của M. Lê-đình-Mậu ở phố đường số 47, Đỗ-hữu-Bình 18 tuổi thợ may ở trên Cầu-giấy bị kiện là ăn cắp quần áo của Ng-đình-Ngôn ở Ngọc-hà đến phải bắt để xét hỏi.

Tội biệt xứ. — Tội biệt xứ 3 năm do tòa Tượng-thẩm Hanoi ngày 14 décembre 1926 phạt tên Trần-văn-Phụng và tội biệt xứ 5 năm do tòa án sơ cấp Hanoi ngày 27 janvier 1927 phạt tên Nguyễn-văn-Loan thì sẽ thi hành trong những thành phố Hanoi, Haiphong, Nam-định và các tỉnh Bắc-ninh và Hà-đông.

Ngạch khán hộ. — Cô Trần-thị-Bông cựu học sinh có đỗ năm thứ hai trường thuốc nay bổ làm khán hộ đỗ để hạng tư.

Ngạch tuần chan. — M. Đỗ-văn-Chúc sách sư ở Gia-lâm (Bắc-ninh) nay được từ chức.

Lừa người lấy tiền. — Theo lệnh tòa Tượng-thẩm Hanoi, sở mật-thám đã bắt Đỗ-như-Trí, trước làm thông ngôn tòa án Hanoi, phải án một năm tù và 210 quan tiền tây về tội lừa người lấy tiền.

Cướp được không phải trộm. — Đêm 25 rạng ngày 26 vừa rồi, hồi 3 giờ [illegible] M. Bùi-văn-Khanh buôn gạo ở hàng Bè số 28, [illegible]

NHẢY MÚA CŨNG LÀ CÁCH TẬP THỂ THAO

Để là dân-tộc sang-trọng thì ai cũng nên biết nhảy-múa. Nên hỏi cô giáo-sư Mlle Bishop.

38, phố Gia-Long, Hanoi

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc dán mái vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh hãy nay thì ở trên lọ thuốc phải có [illegible] « COALTAR SAPONINE » [illegible]

Thuốc dùng vàng, giấy giản lọ cũng vàng [illegible]

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

[illegible] Rue Paul Bert, Hanoi

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... On l'eût fort exaspéré et mis hors des gonds si on lui eût dit que l'élixir d'or n'est autre chose que le perchlorure de fer. M. Gillenormand adorait les Bourbons et avait en horreur 1789 ; il racontait sans cesse de quelle façon il s'était sauvé dans la Terreur, et comment il lui avait fallu de la gaîté et bien de l'esprit pour ne pas avoir la tête coupée. Si quelque jeune homme s'avisait de faire devant lui l'éloge de la république, il devenait bleu et s'irritait à s'évanouir. Quelquefois il faisait allusion à son âge de quatrevingt dix ans, et disait : *J'espère bien que je ne verrai pas deux fois quatre vingt-treize.* D'autres fois, il signifiait aux gens qu'il entendait vivre cent ans.

V

Basque et Nicolette

Il avait des théories. En voici une : « Quand un « homme aime passionnément les femmes et qu'il a « lui-même une femme à lui dont il se soucie peu, « laide, revêche, légitime, pleine de droits, juchée « sur le code et jalouse au besoin, il n'a qu'une façon « de s'en tirer et d'avoir la paix, c'est de laisser à « sa femme les cordons de la bourse. Cette abdica- « tion le fait libre. La femme s'occupe alors, se « passionne au maniement des espèces, s'y vert-de- « grise les doigts, entreprend l'élève des métayers « et le dressage des fermiers, convoque les avoués, « préside les notaires, harangue les tabellions, vi- « site les robins, suit les procès, rédige les baux, « dicte les contrats, se sent souveraine, vend, achète, « règle, ordonne, promet et compromet, lie et « résilie, cède, concède et rétrocède, arrange, dé- « range, thésaurise, prodigue ! elle fait des sottises, « bonheur magistral et personnel, et cela console. « Pendant que son mari la dédaigne, elle a la satis- « faction de ruiner son mari ». Cette théorie, M. Gillenormand se l'était appliquée et elle était devenue son histoire. Sa femme, la deuxième, avait administré sa fortune de telle façon qu'il restait à M. Gillenormand, quand un beau jour il se trouva veuf, juste de quoi vivre, en plaçant presque tout en viager, une quinzaine de mille francs de rente [illegible] s'éteindre avec lui. Il un héritage. D'ailleurs il avait vu que les patrimoines avaient des aventures et, par exemple, devenaient des *biens nationaux* ; il avait assisté aux avatars du tiers consolidé, et il croyait peu au grand-livre. — *Rue Quincampoix que tout cela !* disait-il. Sa maison de la rue des Filles du Calvaire, nous l'avons dit, lui appartenait. Il avait deux domestiques, « un mâle et un femelle ». Quand un domestique entrait chez lui, M. Gillenormand le rebaptisait. Il donnait aux hommes le nom de leur province : Nimois, Comtois, Poitevin, Picard. Son dernier valet était un gros homme fourbu et poussif de cinquante-cinq ans, incapable de courir vingt pas, mais, comme il était né à Bayonne, M. Gillenormand l'appelait Basque. Quant aux servantes, toutes s'appelaient chez lui Nicolette (même la Magnon dont il sera question plus loin.) Un jour une fière cuisinière, cordon bleu, de haute race de concierges, se présenta. — Combien voulez vous gagner de gages par mois ? lui demanda M. Gillenormand. — Trente francs. — Comment vous nommez-vous ? — Olympie. — Tu auras cinquante francs, et tu t'appelleras Nicolette.

VI

Où l'on entrevoit la Magnon et ses deux petits

Chez M. Gillenormand la douleur se traduisait en colère : il était furieux d'être désespéré. Il avait tous les préjugés et prenait toutes les licences. Une des choses dont il composait son relief extérieur et sa satisfaction intime, c'était, nous venons de l'indiquer, d'être resté vert galant, et de passer énergiquement pour tel. Il appelait cela avoir « royale renommée ». La royale renommée lui attirait parfois de singulières aubaines. Un jour on apporta chez lui dans une bourriche, comme une cloyère d'huîtres, un gros garçon nouveau-né, criant le diable et dûment emmitouflé de langes, qu'une servante chassée six mois auparavant lui attribuait. M. Gillenormand avait alors ses parfaits quatre-vingt quatre ans. Indignation et clameur dans l'entourage. Et à qui cette effrontée drôlesse espérait elle faire accroire cela ? Quelle audace ! quelle abominable calomnie ! M. Gillenormand, lui, n'eut aucune colère. Il regarda le maillot avec l'aimable sourire d'un bonhomme flatté de la calomnie, et dit à la cantonade : — « Hé bien quoi ? qu'est-ce ? qu'y a-t-il ? qu'est-ce qu'il y a ? vous vous ébahissez bellement, et, en vérité, comme aucunes personnes ignorantes. Monsieur le duc d'Angoulême, bâtard de sa majesté Charles IX, se maria à quatrevingt-cinq ans avec une péronnelle de quinze ans . . .

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

. . . — Ông cứ nói như thế, giả-sử ai có bảo cho ông biết rằng bài thuốc hoàng-kim lộ chẳng qua là dùng hóa-học-chất *perchlorure de fer* thì ông nổi giận lên như cái cánh cửa bật ngưỡng vậy. Ông *Gillenormand* thờ nhà Bu-bông mà ghét chính-thể cách-mệnh năm 1789 ; ông luôn mồm kể chuyện lại cho người ta nghe hồi cách-mệnh tàn-sát người ta, ông làm thế nào mà thoát nạn, sở dĩ đầu ông không đứt là nhờ cái tính ông vui cái miệng ông xảo-biện. Có người trẻ tuổi nào mà lại khen dân-chủ chính-thể trước mặt ông thì ông giận tái xanh và ông lên cơn tức chết được. Một đôi khi ông nói qua đến cái tuổi cao của ông, chín-mươi tuổi trời rồi, thì ông cười mà rằng: *Ta cũng ước-ao rằng không phải nom thấy hai lần năm chín-mươi ba.* Cũng có khi khác thì ông lại nói cho mà biết rằng ông chí-tâm sống đến ngoài trăm tuổi.

V

Thằng Basque với con Nicolette

Ông có nhiều lý-thuyết. Đây xin kể một lý-thuyết của ông cho độc-giả nghe: « Làm tài trai, đa nhân-duyên « mà lại có vợ xấu, nanh-ác, vợ có cheo có cưới, có « trăm thứ quyền-phép, cứ hơi một thì cũng giở luật « ra, lại hay ghen nữa, thì duy có một phương-kế rảnh « thân là giao cái hòm bạc cho vợ giữ. Nhường cái « quyền thu-phát trong nhà, tức là được tự-chủ. Như « thế thì người đàn-bà có việc lo-lắng, mê-man về sự « đếm tiền đếm bạc, cho đến nỗi vàng bạc han cả ra « năm đầu ngón tay; nào là tính-toán với điền-tốt, với « quản-lý các trại, nào là mời gọi các viên thầy-kiện, « thầy cò, cùng là các viên quản-lý văn-khế, thương « thuyết với những nhà tơ lại, giao-thiệp với những « quan tòa, theo đuổi những việc kiện-cáo, thảo và tả « những khế-ước hợp-đồng, đọc cho người ta viết những « giao-kèo văn-tự, tự mình coi mình như vị đại-tướng « trong một nhà, nào bán, nào mua, nào trả tiền, nào « sai, nào ủy, nào hẹn, nào ước, nào kết, nào bãi, nào « nhường đi, nào nhường lại, nào xếp, nào phá, nào hà « tiện, nào tiêu hoang; nào làm xằng, nào xài bậy, đó là « một cái sướng của kẻ làm chủ không ai cai-quản, cũng « là một mối an-ủi. Trong khi chồng bỏ đi với gái, thì « vợ được cái thỏa lòng phá của nhà chồng. » Cái lý-thuyết đó, ông *Gillenormand* đem thi-hành ngay trong nhà mình, thành ra lịch-truyện của ông tức là một cuộc thả hồ cho vợ phá của để mình tự-tiện đi chơi cho thỏa. Người vợ, đời thứ hai, quản-trị cái cơ-nghiệp nhà ông thế nào, đến nỗi khi ông hóa vợ lần nữa thì thấy trong nhà chỉ còn đủ ăn, mà phải đem số tiền còn sót đặt vào quốc-trái lấy chung-thân định-tức, mới vừa còn đủ, trong số tiền đặt lãi ấy, thì chia tư ba thành là đặt lãi theo cách người chết là bản tức cùng sung công cả. Ông quả-quyết mà làm như thế, chỉ tâm không để di [illegible] người ta không chắc vào đâu cả, nhiều nhà bị lịch-kỳ, của-cải thành ra *của chung quốc-dân* ; ông lại đã từng thấy những khoản công-thải của nhà thứ-dân cũng mất, cho nên ông không tin cái sổ nợ nhà-nước cho lắm. Ông thường nói: *Thôi, cũng lại một trò phố Quincampoix cả đây!* (Nguyên nhà ngân-hàng của người Anh-quốc *Law* mở ra ở phố ấy). Trên kia ta đã nói rằng cái nhà ông ở phố *Les Filles du Calvaire* là kỉ-vật của ông. Ông có hai đứa ở, một đứa trai một đứa gái. Đứa ở nào vào làm, ông cũng đặt tên lại cho nó. Trai thì ông lấy tên tỉnh quê nó mà gọi: thằng *Nimois*, thằng *Comtois*, thằng *Poitevin*, thằng *Picard*. Thằng hầu sau rốt của ông là một thằng béo, lệch-đà lệch-đệch, tuổi đã năm-mươi-nhăm, chạy hai-mươi bước cũng không nổi, nhưng nó quê ở *Bayonne* thì ông đặt tên cho nó là thằng *Basque*. Còn những đứa ở gái, thì đứa nào vào nhà ông cũng phải đổi tên là *Nicolette* (cho đến mụ *Magnon* mà sau này sẽ nói chuyện đến, cũng gọi tên ấy). Một bữa có một mụ bếp vênh-váo lắm, chừng là nòi-giống nhà canh cửa, đến xin làm. Ông hỏi: Mày muốn ăn lương mỗi tháng bao nhiêu? — Xin ông cho ba-mươi phật-lăng. — Tên mày là gì? — *Olympie.* — Tao cho năm-mươi phật-lăng, nhưng mày phải đổi tên ra *Nicolette.*

VI

Đây mới thoáng nom thấy mụ Magnon và hai con mụ

Ông *Gillenormand* là một thứ người hễ động đau xót là đâm ra tức giận. Ông phải phẫn-chí bao giờ thì ông nổi hung. Ông thật là đủ các thói hủ, mà lại đủ cách tự-do. Xét trong những điều ông hay khoa-trương nhất, ông lấy làm tự-đắc hơn cả, là điều tuổi ông già mà duyên ông chẳng già, ai bảo già thì ông gân cổ lên mà cãi. Ông bảo thế cũng là một cái « vương-giả chi vinh » Cái vinh-hiển kẻ vương-giả ấy tiếng đồn đi, khiến cho ông cũng vớ được vài món bở. Một hôm kia có người đem đến cho ông một cái sọt, tự-hồ một sọt hà, trong có một thằng bé mới đẻ to béo, khóc oe-oe lên, quấn tã quấn lót tử-tế, đứa bé ấy do là một con ở ông đuổi đi từ sáu tháng về trước, nó đã đẻ ra và nó đem trả, đổ cho là con của ông. Ông *Gillenormand* năm ấy đã tám-mươi-tư tuổi. Người nhà ai nấy la làng. Con này định dối ai đây? Ai là người tin được sự này? Con này to gan thật! Con này khéo đổ vạ nói càn! Duy có ông là không tức giận chi cả. Ông nhìn đứa bé, có ý kiêu-hãnh vì cái việc đổ vấy, mà thét mắng lũ gia-hạ: — « Thì có làm sao, chúng bay? Việc gì mà chúng bay phải ồn-ào lên thế? Chúng bay ngây cả ra như lũ xuẩn ấy kia! Vì chẳng có thế nữa thì làm sao? Ông *Angoulême* quận-vương là con ngoại-tình của vua *Charles IX* ngày xưa, tám-mươi-lăm tuổi còn lấy vợ con gái mười-lăm. . .

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành sáu quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán.	0$50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển... 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	159 —	0 35	Cả bảy quyển gửi
	— V	193 —	0 45	làm một gói... 0,70
	— VI và VII	319 —	0 65	
Phần thứ hai	Quyển I	273 —	0 45	
	— II và III	287 —	0 55	

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh hàn

(Tiếp theo)

Đại hãm hung thang

Cam toại 1 đồng (tán ngoại)
Mang tiêu 1 đồng
Đại hoàng lạng

Mang tiêu đại hoàng sắc lẫn với nhau, mỗi bận uống lại hòa bột cam toại vào.

Thương hàn tự mỏ ác đến phía dưới rốn đau chẫn lên, tay không thể chạm vào được, đó là đại kết hung, thì dùng phương này.

Dược án

Biểu chứng dương kinh chưa giải trừ, mà vội đánh hạ, thành thử ra lý hư, biểu tà thừa hư lẫn vào, tà khí với dương khí cùng kết-thực, mà sinh chứng hãm hung, vậy phá hãm tất phải dùng vị khổ hàn, cho nên dùng cam-toại mang-tiêu làm chủ. đại hoàng là một vị tuấn mãnh, dùng nó là có ý giúp hai vị kia cho được thông lợi.

Tiểu hãm hung thang

Bán hạ 8 lạng
Hoàng liên 1 lạng
Quát lâu thực 1 quả

Thương hàn tiểu kết hung, nghĩa là nhiệt kết, ấn tay vào đau không chịu được, thì dùng phương này.

Nhiệt kết ở hung ức mà dưới bụng lẻo ấn tay vào mới đau, tự nhiệt thì không đau, cho nên gọi là tiểu kiết hung.

Dược án

Phương này dùng hoàng liên để tiết nhiệt, dùng quát lâu để hành khí dùng bán hạ để tiêu đàm, dùng một tễ mà chưa giải thì dùng tễ nữa, hễ thấy rỏ rãi vàng ra là khỏi.

Lương cách tán

Liên kiều 1 lạng
Sơn chi 5 đồng
Đại hoàng 5 đồng
Bạc hà 5 đồng
Hoàng cầm 5 đồng
Cam thảo 1 lạng rưỡi
Phác tiêu 2 đồng rưỡi

Các vị tán mạt, mỗi bận uống dùng 5 đồng tiền xúc. hòa với nước nóng [illegible] Phương này cũng có gọi là liên kiều ẩm tử.

Thương hàn nhiệt kết, trong bụng bậm bực, dẫn dọc không ngủ được, tạng phủ tích nhiệt, phiền khát, đầu choáng váng, mắt đỏ môi khô, cuống họng ráo, miệng lưỡi sang lở, ho, đàm dính như hồ, phiền táo, nói cuồng thiểm, tràng vị táo sáp, đại tiểu bí kết phong nhiệt ủng trệ, ban chẩn hầu âm, thì dùng phương này.

Chi tử sị thang

Chi tử 14 hạt, hương sị 4 lẻ.

Thương hàn sau khi hãn hạ, trong bụng phiền uất, dẫn dọc không ngủ được, thì dùng thang này.

Dược án

Tà khí tự biểu truyền lý, mà ngưng đọng ở thượng tiêu, thì nên cho thổ ra, như chưa hãn hạ, tà khí uất ở hung cách (phía trên cái màng mỏng dăng ngang trước ngực), gọi là cách thực thì nên dùng bài qua đế tán; bằng sau khi hãn, thổ hạ, tà khí thừa hư lưu ở hung cách gọi là hư phiền, thì nên dùng thang chi tử sị.

Phiền là nhiệt thắng, muốn giải nhiệt, phải dùng vị khổ hàn, cho nên phương này dùng chi tử hương sị.

Bán hạ tả tâm thang

Bán hạ 8 lạng
Hoàng liên 1 lạng
Hoàng cầm 3 lạng
Can khương 3 lạng
Nhân sâm 3 lạng
Chích thảo 3 lạng
Đại táo 12 quả (bỏ hột).

Thương hàn bĩ mãn mà không đau, thì dùng phương này.

Phương này gia cam thảo 1 lạng, gọi là cam thảo tả tâm thang, chủ trị bĩ mãn kiên thổ lị.

Phương này sinh khương 4 lạng, gọi là sinh khương tả tâm thang, chủ trị bĩ mãn kiên ố khí (tả hơi ợ khan).

Dược án

Họ Thành nói: hung kết là chứng bệnh ở trên, tâm bĩ là chứng bệnh ở dưới; trị kết hung thì dùng thang hãm hung, là phương tễ đại hạ; trị tâm mãn thì dùng thang tả tâm là phương tễ phân giải.

Phương này chủ tả tâm nhiệt, cho nên dùng hoàng liên hoàng cầm là vị khổ hàn làm quân thần, muốn cho lợi ngay vào tâm tạng để dùng dương thăng âm, dùng bán hạ tân ấm can khương tân nhiệt, là ý muốn ức âm hành dương cho được tán bĩ dùng cam thảo nhân sâm đại táo, là thủ nghĩa rằng: âm dương không giao mới bĩ, thượng hạ không thông mới mãn, muốn cho được thông thượng hạ giao âm dương, thì tất phải dùng những vị cam ôn bình bổ để hòa tì vị, tì vị hòa, thì thăng thăng hỏa dáng mà bĩ nhiệt tự khắc tiêu giải.

Chân vũ thang

Phục linh 3 lạng
Bạch thược 3 lạng
Sinh khương 3 lạng
Chế phụ tử 1 củ

Thương hàn thái dương bệnh, phát hãn nhiều quá, thành ra trong bụng có thủy khí ngưng tụ, hoặc nôn khan, hoặc lợi tiện, đầu choáng váng gân dật máy máy, thân thể trầm trọng, thì dùng phương này.

Dược án

Chân vũ là tuần bắc phương nhâm quí thủy, chân dương thịnh, thì thủy và thận khí cùng thu tàng chân dương hư, không chế được thủy, thủy phiếm dật mà sinh bệnh, cho nên phương này dùng thuần là vị bổ dương.

Nhân sâm bại độc tán

Nhân sâm 1 lạng
Khương hoạt 1 lạng
Độc hoạt 1 lạng
Sài hồ 1 lạng
Tiền hồ 1 lạng
Xuyên khung 1 lạng
Chỉ xác 1 lạng
Kết cánh 1 lạng
Phục linh 1 lạng
Cam thảo 5 đồng

Gia sinh khương bạc hà sắc thang uống.

Phàm bệnh gây sốt ghê rét, buốt đầu, ngay cổ, mắt mờ, mũi ngạt, ho, đàm và chứng ôn dịch, chứng quai nguốc (oreillons?), chứng ban chẩn, sang nhiệt dùng phương này.

(Còn nữa) Phùng-nãng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Hội chợ Saigon

Hội-chợ Saigon nghị-định lập ra đã lâu, từ ngày quan Toàn-Quyền A. Sarraut [illegible] việc phủ bảo-hộ Đông dương đang bận vì nhiều công việc và về đường tài-chánh, nên tạm đình cho đến năm nay mới thi hành được.

Hội-chợ Hanoi thì sáng-lập đã từ 9, 10 năm nay, các công-cuộc sắp-đặt đã được hoàn-toàn mà chừng như các món thổ-sản kỹ nghệ ở Bắc-kỳ có mới mỗi năm mỗi thấy tiến-bộ, đó cũng là một điều đáng mừng cho người mình mà cũng là một điều đáng ghi nhớ cho người đã có công sáng-lập là quan Toàn-quyền Sarraut vậy.

Tuy vậy, nói đến sự phồn-thịnh thì có lẽ sau này Hội-chợ Saigon lại có phần hơn: vì rằng chỗ Saigon lại là một chỗ trung-tâm điểm đường Tàu từ Tây dương chạy sang Đông-dương, có thể thuận tiện cho các nhà công-nghệ và mỹ-thuật ở phương Tây ghé tới là một.

Hai là xứ Nam-kỳ lại là một xứ phong-phú gồm hơn cả Đông dương có thể cái Hội-chợ lại làm một nơi tiện chiêu hàng cho các thương-khách.

Cứ như lời Ông Dar es Hội-trưởng phòng thương-mãi nói tại Hội-chợ Saigon chẳng những chưng bày các món thổ-sản, công-nghệ nội trong xứ Đông-dương Pháp mà thôi; Hội-chợ Saigon sẽ mời các nơi ở miền viễn-đông như là Nhật-bản, Xiêm, Tân-gia-ba, Hương-cảng v. v.

Lại cứ theo chương-trình dự toán của Hội thì về các việc kinh-phí so với số dự-toán Hội-chợ Hanoi năm xưa cũng là hơn bội phần.

Hội đã định chọn một khoảng đất từ đầu vườn thú dọc theo đến giáp sân Thị-nghè làm chỗ nhóm thì cái quang cảnh chỗ ấy sánh với chỗ Hội-chợ Hanoi lại có vẻ đẹp đẽ hơn nhiều.

Đến kỳ Hội-chợ Saigon các cách sắp-đặt sẽ được thứ-tự chỉnh-đốn và làm về trang-hoàng, không cần phải tán-dương nhiều lời chẳng bao lâu, ít ngày nữa chúng ta sẽ thấy vậy.

Đối với các công cuộc Hội-chợ này thì tưởng rằng đều được hoàn-mỹ cả, thì ai lại chẳng cho rằng sau này Saigon sẽ được vẻ tráng-quan nhiều, thì xứ Nam-kỳ này các nhà thương mại kỹ-nghệ đều được tấn-tiến phát đạt cả.

Song le chúng tôi chỉ e rằng, Hội-chợ Saigon sang ngày thấy về tráng quan mà đường thương-mại, kỹ-nghệ xứ này lại phải nhường vào tay người khách, ấy là sự độc-đoán mà e cũng có lẽ cho là sự hiển-nhiên.

Thử xem ở Nam-kỳ này từ có đường giao-thông buôn-bán đến nay đã mấy chục năm trời mà có được mấy nhà sự-thương như Bạch-thái-Bưởi Nguyễn-hữu-Thu ở Bắc-kỳ.

Hội-chợ Hà-thành lập ra 9, 10 năm, trời mà Nam-kỳ đã có một ai là nhà kỹ-nghệ, làm được một vật gì đem ra tiêu-thụ ở Bắc. Đi lại cũng chỉ thấy một món thổ-sản là lúa gạo mà thôi. Mà lúa gạo cũng thuộc về tay người ngoài cầm quyền xuất cảng.

Nhà sẵn sản ở Nam kỳ chẳng phải chẳng đủ sức mà tranh thương, nhơn vật Nam-kỳ chẳng phải là ngu hèn mà không biết trọng công nghệ: thế mà một đồ dùng, một mảnh áo vận, đều phải nhờ của người ngoài, như thế có đáng buồn chăng? Có đáng làm cho người ngoài khinh bỉ chăng?

Thế thì cái Hội-chợ Saigon đây đối với Hội-chợ Hanoi tuy bề ngoài thật có mỹ-quan, chớ đối với nội tình xứ Nam-kỳ thì thật hình ra thảm đạm âm!

Sự khuyết-điểm đó có người giải rằng: xứ Nam kỳ là xứ phú túc, nên người Nam-kỳ không cần đến thương-mại, công-nghệ làm chi. Nếu nói như thế thì các nước ở Âu Mỹ như Hoa-kỳ, Pháp, Anh, Đức, Ý vì bởi nghèo nàn nên mới chú trọng về thương-mại, công-nghệ sao?

Ai là người nhiệt-tâm về đường kinh-tế, hẳn có biết Hội-chợ Saigon tới đây sẽ là một thị-trường trí-phú cho người ngoài mà là một cái nguy-cơ cho người bổn xứ không?

Hãy để con mắt vào cho suy rộng xét xa, mau mau hô-hào cổ động, thức tỉnh hồn mê trong xứ sở, rủ nhau nông na vào đường thực-nghiệp, chen chúc nhau vào đám thương-trường, mới mày mở mặt với người, kẻo mang tiếng rằng xứ mình có bày Hội-chợ.

P. V. N. G.

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

[illegible] thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$65 một ống sáu cachets

3001

Sưng mình
Ghẻ chốc
Nước ăn



Đau nhức
Mụn - Lát
Đau gân lắt léo
Sang độc - Trầy da

MÁU XẤU LÀM TRỞ NÊN MAU GIÀ

Sự vận động máu me của người đờn-bà không tốt, nó làm cho nghịch với sự sanh sản, thường sanh ra: đau bụng, chóng mặt, hồi hộp, hơi nóng nhiều, mọc mụn ra nơi da, ấy là dấu nó chỉ bởi máu xấu nó sanh bịnh hoạn, lại nó làm cho mau già.

Nhiều người đờn-ông cũng bởi máu nó cũng sanh ra nhiều chứng như vậy.

Muốn tránh cho khỏi những điều ấy thì mau kiếm thuốc uống liền, lo sửa máu me lại cho tốt, hầu tránh cho khỏi những bịnh sảy ra vì máu.

Bây giờ có thứ thuốc:

DÉPURATIF RICHELET

nó làm cho máu xấu trở nên tốt.

Có nhiều bịnh co mà nhờ bởi thuốc *DÉPURATIF RICHELET* nó cứu khỏi.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE (Basses-Pyrénées).

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Truyện Kiều và xã-hội Á-đông

(Tiếp theo)

Nay phải nói đến lối văn-chương và diễn-kịch ở xã-hội Á-đông thế nào.

Xét ngay trong truyện Kiều, nàng Kiều là người chủ động trong truyện, các việc xảy ra đều là lấy một người ấy làm then chốt. Thế mà trước sau chỉ có độ mươi dòng để tả cái hình-dáng diện-mạo của hai chị em cô Kiều. Còn cha mẹ và em trai, không có một lời nào là lời hình-dung tả-mạo. Lại thuộc về cách ăn mặc của bấy nhiêu người, cũng không có một câu nào. Mã Giám-sinh là anh lái buôn người, là một nhân-vật cũng giống như *Letellier* hay là *Philibert* trong tiểu-thuyết tây, thường ăn mặc chải chuốt điểm-đót, khi đến mua Kiều, cũng chỉ tả có hai câu rằng:

Quá niên trạc ngoại tứ tuần,
Mày râu nhẵn nhụi áo quần bảnh bao.

Đến những ả thanh-lâu đồ đệ mụ Tú-bà, cũng chỉ tả không đầy một câu:

Bên thì mấy ả mày ngài,
thế mà thôi.

Từ Hải là người tướng giặc, sau phải lòng cô Kiều khi mới bước vào thanh-lâu, tả có ba câu rằng:

Râu hùm hàm én mày ngài,
Vai năm tấc rộng thân mười thước cao.
Đường đường một đấng anh hào...

Ấy tả người suốt trong truyện Kiều chỉ có mấy câu đó mà thôi. Còn mười lăm người nữa trong truyện, không hề tả đến một câu một chữ.

Văn-chương Á-đông khác hẳn với văn-chương Âu-tây như thế, cái lý-do tưởng cũng dễ giải.

Ở các xã-hội Âu-tây ngày nay, tuy nói rằng cá-nhân là độc-tôn tại cũng không phải là đúng hẳn, nhưng cá-nhân thực là đứng vào cái bản-vị độc-nhất, có thể hoàn-toàn tự-lập được. Văn-chương chẳng qua là phản-chiếu cái tình-trạng xã-hội, nhà làm thơ làm văn cũng chú-trọng đệ-nhất ở cá-nhân. Tả người nào thì tả rõ từng li từng tí, tự đỉnh đầu cho chí gót chân. nào mặt mũi thế nào, nào đi đứng thế nào, nào là thói ăn cách ở, nào là chớp mắt động tay, nào là mặc thế nào đi thế nào, nói thế nào, nhảy thế nào, ăn thế nào, uống thế nào. Một người đọc phải biết cho hết khác... vị tuyệt-đích. Phàm những tình ý cùng sự tham dục của người ta, hình như khu cả vào nhân-thân một người. Nhà tiểu-thuyết dường như bới-móc tận trong tâm hồn người ta mà phân-tích ra rõ ràng. khác nào như đem tâm-hồn mà chiếu qua kính hiển-vi, như lời ông Laurent Tailhade đã nói vậy. Cái cái hứng-thú trong truyện là ở cái sướng cái khổ của một người, (như vai «*Madame Bovary*» trong truyện *Madame Bovary* của Flaubert. vai «*Jean Mintié*» trong sách *Le Calvaire* của Mirbeau). ở cái tính cách kỳ-dị hay là ở cái lối ăn ở lạ lùng của một người (như truyện *M. de Bougrelon* và truyện *M. de Phocas* của Jean Lorrain, truyện *Bel ami* của Maupassant, truyện *Le monarque* của Pierre Mille truyện *Jésus la-Caille* của Carco và nhiều sách khác nữa)

Ở xã-hội Á-đông thì tuyệt nhiên không có gì giống như thế; xã-hội Á-đông là gốc ở chế-độ gia-tộc, trên kia đã nói, nay lại nhắc lại cho thật rõ, chế độ này không những là khác mà lại trái hẳn các chế-độ cá-nhân ở xã-hội Âu-tây.

Trong xã-hội Á-đông phàm lễ-phép, luật-lệ, phong-tục, hết thảy tư-tưởng của người ta không phải là gốc ở hai chữ Quyền-lợi như bên Tây, chính là gốc ở hai chữ Nghĩa-vụ. Đoàn thể, như là nhà, làng, nước, mới là chỗ «cứu-cánh»; còn tư-nhân chẳng qua là cái «phương tiện» mà thôi.

Vậy thì điều quan-hệ không phải là những chuyện tâm sự nhỏ-nhen rắc-rối của một người, chính là những mối cương thường rất đáng tôn đáng trọng, làm nền gốc vững vàng cho xã-hội, như sự lễ-nghĩa, việc tế-tự, lòng trung-quân ái-quốc, lòng hiếu-thảo với cha mẹ, sự tiết-nghĩa trong đạo vợ chồng vân vân.

Các nhân-vật trong truyện Kiều, người nào cao hay thấp, béo hay gầy, mặt xanh hay mặt đỏ, cái đó không có quan hệ gì. Người trong truyện đây, chẳng qua mỗi người chỉ là để đóng một vai trong xã-hội, cái bản thân mình không có quan hệ gì; mỗi người có thể cho là một chân «phái-viên» phải làm một việc công cho xã-hội.

Ông Bossèe đã nói rằng: «Ở nước Nam, cái thuyết cho tôn-chỉ mỹ thuật là để cầu lấy sự đẹp, từ coi là cái thuyết «duy-mỹ» (*l'art pour l'art*), thuyết ấy chắc không ai hiểu là nghĩa gì, vì việc văn-chương ở nước Nam bao giờ cũng coi là một cái chức-vụ của xã-hội»

Như truyện Kiều cốt là ở nàng Kiều phải kén chọn bên tình bên hiếu bên nào nặng hơn, thì cái có điều đó là quan-hệ mà thôi, còn ngoài giả là thêm vào phụ vào điểm-xuyết vào cho vui chuyện mà thôi, chứ không có ý-nghĩa thâm-trầm gì cả.

Người Tây thấy cái quan-niệm về văn-chương như thế, cũng không nên lấy làm lạ gì. Ở Âu-châu, trước khi chủ-nghĩa cá-nhân toàn thắng như bây giờ, tư-tưởng người ta cũng gần giống như tư-tưởng người Á-đông.

Không nói gì xã hội cho lắm, nói ngay về thời đại ông Corneille và thử xét các bài kịch của ông xem. Phần nhiều các bài ấy, cốt truyện là thế nào? Là ở Ái-tình và nghĩa-vụ xung đột nhau. Chàng Lộ-định phải chọn một bên lòng là thương yêu ... cho cả mình, cũng là bên hiếu bên tình phải quyết xem bên nào nặng hơn. há chẳng phải anh em đồng bệnh với cô Kiều nước Nam đó du?

Ở nước Pháp ngày xưa, nào ai có cho những cách hình-dung tả mạo về tính cách riêng của mỗi người là quan-hệ gì đâu? Thật không ai ngó đến những lối văn-chương đó. Duy chỉ lấy cái bi-kịch trong tâm-tình người ta là quan trọng, bi-kịch ấy là hiềm-tình xung đột nhau. mà kết quả phải làm cho nghĩa-vụ thắng được dục-tình như thế mới là không trái với lẽ cương-thường trong xã-hội.

Ở xã-hội Á-đông, phàm văn-chương là phải có cái ngụ ý giáo huấn cả, như thế thì kết-cấu bao giờ cũng phải theo cho đúng lẽ cương-thường. Còn những điều nhỏ-nhặt, những chuyện tây riêng thì cho là không quan-hệ gì. Như nàng Kiều sau khi về nhà lại tái-hợp với chàng Kim, tức là chiếm lấy cái địa-vị của em là Thúy-Vân, thì sánh với những điều cương-thường nghĩa cả, như vì lòng hiếu mà phải bán mình chuộc cha, vì lời thề mà không dám ở sai với người cũ, điều ấy có hề gì? Xã hội được vững bền cũng vì đấy, thì điều đó chẳng qua cũng là một điều tầm-thường không có quan hệ gì mấy.

Văn-chương phải có ngụ-ý khuyên giới, diễn-kịch cũng vậy. Lối diễn-kịch và lối tiểu thuyết, chẳng qua là hai cách khác nhau để phô-diễn cái tinh thần của một giống người. Khác nhau chỉ ở hình-thức, ở cách diễn-đạt mà thôi. Còn gốc thì cũng là một.

Lối diễn-kịch của Tàu và của An-nam phải coi là một cách dạy luân-lý; nhà làm luật chỉ cốt đặt diễn-kịch là để khuyên công-chúng làm điều lành, chứ không thể có cái mục-đích gì khác.

Thí-dụ như trong diễn-kịch Tây vai *Guignol* mà đánh lại quan cảnh sát, hay là những chuyện gian-dâm ngoại-tình mà cho là chuyện bỡn-cợt thường. không có ảnh hưởng gì đến xã-hội, cũng không phải tội-vạ gì, những chuyện đó thì lối diễn-kịch Tàu và An-nam tuyệt-nhiên không có.

Nguyễn Pháp-văn của
René Crayssac
T-C dịch.

(Còn nữa)

(Trích trong báo Nam-phong).

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1• QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2• QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3• HANG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá...... 1.50
4• THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá.... 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)
... luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Đến ngày thứ năm 3 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Haiphong đi Đông-triều Mạo-khê, Uông-bí và Quảng-yên và ở các nơi ấy về Haiphong từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ bảy 5 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu-kiện tải bằng ô-tô từ Hanoi đến Hưng-yên và Hưng-yên đến Hanoi từ ngày 1er Avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ ba 8 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Ninh-bình đi Phát-diệm và từ Ninh-bình đi Nho quan từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Việc lĩnh-trưng việc tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Nam-định đến Thái-bình đáng lẽ mở vào ngày 5 février mới rồi, thì nay hoãn lại

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3003

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

Hiệu con Bướm-Bướm

Dầu Thượng-Hải và các thứ thuốc linh-nghiệm cố gói bán khắp mấy tiệm thuốc bắc như: Haiphong, Hải-dương, Hanoi, Nam-định, Vinh, đẳng đẳng.

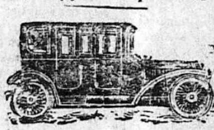
Hải hỏi xin sách thuốc đem về coi rất có ích lắm.

MỚI ĐỔI GIỜ LẠI

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI
Vinh cứ sáng thứ sáu. đợi tàu đêm ở Hanoi vào, chạp đến Napé nghỉ, sáng hôm sau chạy đến Thakhet, đáp tàu thủy lên Vientiane.



LƯỢT VỀ
Thakhet cứ sáng chủ-nhật đợi tàu thủy ở Vientiane xuống, chạy đến Napé, nghỉ, sáng hôm sau về tới Vinh, đợi tàu đêm về Hanoi.

Mỗi tuần lễ chạy có một chuyến các quí-khách ai muốn đi, xin đánh giây thép trước hai mươi bốn giờ, để bản ty liệu xếp xe cho đủ.

ĐƯỜNG ĐI VÀO HUẾ
Vì xe lửa ở Huế đã ra tới Đông-hới. Xe auto chỉ phải chạy đến Đông-hới (Quảng-bình) thôi. Ở Vinh chạy hồi 4 giờ sáng, tới Đông-hới 12 giờ trưa, vừa kịp xe lửa vào Huế. Ở Đông-hới đợi xe lửa ở Huế ra, chạy về tới Vinh vừa kịp đáp xe lửa đêm về Hanoi.

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI NGHĨA HƯNG (PHỦ-QUỲ)
Ngày nào cũng có xe chạy, một chuyến đi và một chuyến về, đúng với giờ xe ... chạy ở Yên-lý về Vinh và ra Hanoi.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHI,
Vinh, Đông hà, Yên-lý, Thakhek hay là Napé 301

Cái kết-quả về công cuộc của bản-hiệu

CÁCH ĐẢM-BẢO

Máy mô-tơ, hộp vít-tét, pont AR., v. v. đem chữa tại xưởng bản-hiệu, có gắn dấu chì và đảm-bảo **BA THÁNG**.

Giá tiền tính theo giá của phòng liên-hiệp các xưởng ô-tô ở Pháp, nghĩa là theo chuẩn-đích chắc-chắn, khiến cho quí khách khỏi thiệt-thòi.

Xưởng ô-tô AVIAT
Ở góc phố Rialan và Gambetta
HANOI

Số 59

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật.

Ông cụ già nói:

— Chỗ này thuộc về nước *Cáp-mật*. Đây là miếu thờ *Thổ-cốc thần* của xã tôi đó. Dám hỏi sư phụ quí-quán ở đâu?

Tam tạng nói:

— Bần-tăng này là người bên *Đường*, vâng mệnh vua *Đường* đi sang *Thiên-trúc* cầu kinh. Nhân đường qua đây, xin vào ngủ nhờ một tối, sáng mai sẽ lại đi sớm.

Ông cụ già liền dọn cơm chay mời ăn. Khi ăn cơm xong, thủng-thỉnh ra dạo chơi ngoài cửa miếu. Ông cụ già thấy có chiếc ngựa buộc đó, mà lại không thấy có yên cương chi cả, mới hỏi chuyện đầu đuôi. *Tôn-hành-giả* thuật lại một lượt cho nghe.

Ông cụ già nói:

— Nếu vậy hay! Nếu vậy hay! già này sẵn có một bộ yên cương, sáng mai xin đưa tặng.

Tam tạng nghe nói, cảm tạ không biết dường nào. Sáng hôm sau ngủ dậy, ông cụ già đem ra một bộ đồ ngựa có đủ mọi cái; yên, cương, hàm-đáp, thắng-đai, vân vân đưa tặng cho *Tam-tạng*. *Tam-tạng* mừng-rỡ xiết bao.

Tôn hành-giả đem đóng vào mình ngựa thì thật vừa như in, chẳng khác nào một bộ đồ ngựa đã đo trước mà làm vậy. *Tam tạng* cáo từ ông cụ già bước lên mình ngựa Ông cụ già lại rút ở trong tay áo ra một cái roi ngựa có cuốn chỉ thật đẹp đưa cho *Tam-tạng*.

Tam-tạng ngồi trên mình ngựa giơ tay đỡ lấy mà rằng:

— Xin đa tạ lão-trượng, đã có lòng tử-tế mà bố-thí cho chúng tôi.

Tam tạng đi được mấy bước, ngảnh đầu trông lại, đã chẳng thấy ông cụ già đâu, cả cái miếu *Lý-xã từ* cũng chẳng thấy đâu nữa, chỉ còn trơ một khu đất hoang.

Bỗng nghe trên không có tiếng gọi mà bảo rằng:

— Ta là Thổ-thần ở *Lạc già sơn* đây! Đức *Quan-thế âm Bồ tát* sai ta đem bộ yên ngựa đến cho hòa-thượng đó, hòa-thượng nên cố gắng mà đi cho tới *Tây phương*, chớ có sinh lòng trễ-nải.

Tam-tạng vội-vàng xuống ngựa, chắp tay vái lạy mà khấn rằng:

— Đệ-tử này người trần mắt thịt, xin người đại-xá cho.

Tam-tạng khấn xong, sửa soạn mặt lên trên không, lạy lấy lạy để *Tôn-hành giả* đứng bên, chỉ ngặt-nghẹo cả cười. *Tam-tạng* nói:

Đồ-đệ ơi! Ta đây cái đầu lạy ta, ngươi đã không lạy thì thôi, cứ đứng một bên, cớ sao lại ngặt-nghẹo cả cười là nghĩa ý gì!

Tôn hành giả nói:

Sư-phụ không biết rõ! Hắn giấu đầu hở đuôi, tôi đã toan giang cho hắn một gậy, nhưng nể có đức *Bồ-tát*, vậy nên lại thôi, khi nào hắn còn dám nhận lạy của *Lão tôn* này!

Tam-tạng nói:

— Không nên nói-năng càn-dỡ như thế!

Hai thầy-trò lại thu-thập đồ hành-lý, rồi đi về phương tây. Đi trong hai tháng trời, gặp không biết bao nhiêu là những giống hổ báo sài lang, yêu tinh quỉ quái. Trời giờ thấm-thoắt, đông lại sang xuân, núi rừng xanh-biếc, hoa cỏ tốt tươi, muôn dặm đường-trường, chỉ có hai thầy-trò cùng nhau tiến bước.

Một hôm, trời đã gần tối, *Tam-tạng* dừng ngựa đứng nhìn xung quanh, thấy bên sườn núi thấp-thoáng hình như có một tòa lâu-đài điện-các. *Tam tạng* gọi *Tôn hành giả* mà bảo rằng:

— Ngươi nhìn chỗ kia xem lâu-đài nào thế?

Tôn-hành-giả ngẩng nhìn rồi nói:

— Không phải lâu-đài nào cả, đó là một cái chùa, bây giờ chúng ta vào xin ngủ trọ.

Tam-tạng mừng-rỡ, tức thì giục ngựa thẳng đường đi vào tới chùa.

HỒI THỨ XVI

Lại nói chuyện hai thầy trò *Tam-tạng* đi đến cửa chùa đứng ngắm. quả-nhiên là một tòa bảo-tự. *Tam tạng* xuống ngựa đứng ngoài sơn-môn, bỗng thấy một vị hòa-thượng ở trong chùa đi ra, liền chắp tay vái chào và hỏi xin ngủ trọ.

Vị hòa-thượng hỏi chuyện đầu đuôi, rồi nói:

— Xin mời người vào! Xin mời người vào!

Tam-tạng đi trước, *Tôn hành-giả* dắt ngựa theo sau. Vị hòa thượng ấy vừa ngẩng trông thấy *Tôn-hành-giả* liền hỏi rằng:

— Loài yêu quái nào dắt ngựa thế kia?

Tam tạng sẽ bảo rằng:

— Sư-phụ chớ nên nói như thế, kẻo hắn nóng tính lắm. Nếu hắn nghe sư-phụ bảo là loài yêu-quái thì tất không bằng lòng. Hắn là đồ-đệ của tôi đó.

Vị hòa-thượng ấy nói:

— Khéo tìm đâu được người đồ-đệ xấu xa như thế!

Tam-tạng nói:

— Hắn dẫu xấu-xa, nhưng rất được việc.

Vị hòa-thượng ấy đưa *Tam tạng* và *Tôn-hành giả* đi qua sơn-môn, vào đến nơi chính điện. *Tam tạng* ngẩng trông, thấy có một cái biển vàng đề bốn chữ đại-tự rằng: «*Quan âm thiền viện*». *Tam-tạng* xiết bao mừng-rỡ, tức thì bước vào đất hương làm lễ khấn cầu.

Tôn-hành-giả thỉnh chuông, vị hòa-thượng đánh trống. Khi *Tam tạng* làm lễ xong, vị hòa-thượng thôi không đánh trống nữa, còn *Tôn-hành-giả* thì cứ việc thỉnh chuông đổ hồi mãi không chịu thôi.

Vị hòa thượng nói:

— Lễ đã xong rồi, sao lại còn cứ đánh chuông mãi!

Tôn-hành-giả cười mà bảo rằng:

— Ngươi không hiểu rồi! Thế này mới gọi là «*Làm hòa thượng ngày nào thì đánh chuông ngày ấy*».

Các sư trong chùa nghe tiếng chuông cứ đánh đổ hồi mãi, ai nấy đều lấy làm kinh-dị mà nhao-nhao chạy ra Chúng bảo nhau rằng:

— Không biết đứa nào lại dám đến đây mà rung chuông rầm lên như thế!

Tôn-hành-giả quát to lên rằng:

— Ông tổ các ngươi đây! Rung chơi mấy hồi chuông, phỏng đã tổn hại gì không!

Các sư trông thấy hình-dung cổ-quái, đều run sợ ngã rạp cả xuống đất mà kêu lên rằng:

— Trời ơi! Ông *Thiên-lôi*!

Tôn-hành-giả nói:

— Ông *Thiên-lôi* còn là cháu mấy đời của ta kia! Các ngươi cứ đứng dậy, chớ có sợ-hãi. Ta theo sư-phụ ta ở bên *Đường* sang đây!

Các sư trông thấy *Tam-tạng*, bấy giờ mới yên lòng, mới vào trong phương-trượng, gọi người pha trà mời uống. Khi uống trà xong, bỗng thấy hai tên tiểu đồng đỡ một ông sư già tự phía trong đi ra.

Các sư bảo nhau rằng:

— Sư tổ đã ra kia!

Tam tạng vội-vàng cúi đầu thi lễ. Ông sư già cũng chắp tay đáp lễ lại mà rằng:

— Tôi nghe nói lão gia tự bên *Đường* tới đây, vậy tôi phải ra tiếp-kiến. Dám hỏi lão-gia tự bên *Đường* sang đây, đó bao nhiêu dặm xa?

Tam tạng nói:

— Tôi tự thành *Trường an* ra đi, cách độ hơn năm nghìn dặm thì đến *Lưỡng-giới sơn*. Qua *Lưỡng-giới sơn* sang đến nước *Cáp mật* lại cách độ năm sáu nghìn dặm nữa, mới đến chỗ này.

(Còn nữa)

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ hai 28 Février 1927
THẺ HIỀN TỬ QUI

Tối thứ ba 1er Mars 1927
ĐỨC-MẪU-THOẢI

Buồn cười nhất vai Thảo-Mai; thảm nhất là hồi Đức-Chúa bị đày ở trong rừng, than văn nhiều giọng rất ai oán.

Tối thứ tư 2 Mars 1927
NGỌN LỬA BA SINH

Chèo-cổ rất hay! có nhiều chỗ không thể nhịn cười được.

Từ thứ năm 3 đến chủ nhật 6 Mars 1927

Bốn buổi hát
KIỀU (I)
KIỀU (II)
KIỀU (III)
KIỀU (IV)

Chèo cải-lương của ông Nguyễn-ngọc-Chân soạn

Hồi thứ tư (là hồi cuối-cùng) mới soạn xong, diễn lần thứ nhất và tối chủ-nhật 6 Mars 1927. Ngoài các giọng xướng ca, ngâm, vịnh, than, vãn, lại có một bài *văn-tế* của Kim-Trọng và mấy đôi *câu-đối* nôm của gia quyến khóc Kiều, toàn tập Kiều cả. Hồi này kết cục chuyện Kiều hay lắm! Mời các qui-khách đến xem diễn sự tích Kiều suốt từ đầu đến cuối và nghe hát vần Kiều.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Trong một tuần lễ thu đại giảm giá

Nhân buổi tân-xuân mà bản hội lại có nhiều đào kép mới, nên định nhân dịp tối này xin hiến các quí khách và các quí quyến hội viên *mấy tối hát rất đặc biệt.*

Trong tuần lễ *từ 21 đến 27 Février 1927* (từ hai mươi đến hai sáu ta) *các cỗ ngồi đều thu hạ giá cả.*

Trong bảy tối hát đặc biệt ấy tối nào cũng bán vé từ hôm trước.

Chèo cải-lương, chèo cải-lương xin trình các quý khách biết rằng từ chủ nhật 6 mars, bản rạp sẽ diễn mấy tích chèo cải-lương rất có giá-trị của các ông danh-sĩ biểu bản rạp, tích nào cũng có đến 30 giọng ca và hát.

Sẽ bắt đầu diễn tích. *Câu chuyện đời nay.* Xin các ngài chiếu cố đi xem sẽ thấu cho văn-chương và tài của soạn giả.

Tối thứ hai 28 Février 1927
HỮU CHI CẢNH THÀNH

Tối thứ ba 1er Mars 1927
GƯƠNG VỠ LẠI LÀNH

Tối thứ tư 2 Mars 1927
CUỘI CUNG GIĂNG

Tối thứ năm 3 Mars 1927
TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Hát đủ các giọng như là tân ba than, Hát cách-ca-nam thượng, rạng ghen, kể chuyện, khôi hài vân vân, cảnh nào cũng hát các lối khác nhau mà mỗi cảnh có đến năm sáu lối hát.

8005

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc đắm tàu "Đông-lợi". — Việc đắm tàu *Đông-lợi* tòa đã xét hỏi chứng cớ xong, hoãn lại đến ngày 4 mars sẽ tuyên án.

Bắc-kỳ thanh-niên thể dục-hội. — Cuộc bắn đạo-giá còn nhớ ngay năm ngoái hội Bắc-kỳ thanh-niên thể-dục, dự-định mở trường thể-dục ở phố Saint-Etienne, thế mà về sau tự-nhiên bằng bặt đi không thấy hành-động gì cả.

Nay xét ra thì khi bấy giờ thành-phố chỉ ưng cho mượn tạm miếng đất ở phố ấy thôi, cho nên hội B. K. T. N. T. D. do dự không muốn khởi công vội, đến nay thành-phố đã quyết-định cho mượn một hạn lâu dài, ngày 21 Février 1927 quan đốc lý mới ký nghị-định, tới hiện ngày nay hội mới bắt đầu làm các công việc đã dự-định.

Những người hảo-tâm hứa cúng cho hội, như M. Trúc cúng xây một cái sân bàn quần, M. Trần minh Chung cúng xây một bức tường dậu tới đã tuấy khởi công rồi, chắc chỉ trong ít lâu sẽ hoàn-thành vậy.

Việc sửa-sang trường thể dục cho được hoàn bị còn phải tốn công tốn của nhiều lắm, mong rằng bà con trong thành phố vì việc công ích giúp kẻ ít người nhiều cho hội B. K. T. N. T. D. chóng đạt tới mục đích.

Dân giàu vì có công thương phát đạt, nước mạnh vì có nhân tài tấn-tiến, mà sự tấn-tiến nhân-tài cần phải mở mang thể dục cho người ta có đủ trí lực cường-tráng để tranh cạnh ở cái buổi khỏe được yếu thua này. Trường thể-dục của hội B. K. T. N. T. D. mở ra cũng hoài-bão mục đích đó, vậy những nhà hằng tâm hằng sản nên thể ý mà tán thành cho, cũng là cái nghĩa vụ của chúng ta cần phải làm lắm.

Người nước ta phần nhiều sinh trưởng ở nơi eo hẹp, khí huyết cha mẹ không được sung túc, cm đầu ra đời đã mang ngay cái ốm yếu vào mình rồi, tới khi lớn lên lại không được luyện tập cẩn cốt, cặp kỳ đến lúc đi kiếm ra đồng tiền thì mê man về tửu-sắc, hoặc nghiệm ngập, hoặc là đỏ bạc, toàn thị là những thứ chơi độc địa làm giảm cả khí phách và sinh-mạnh thế mà rồi cũng sinh con đẻ cái, như thế thì trách cái người mình chẳng yếu đuối gầy còm, cho nên các cụ đã phải lo xa về nỗi tuyệt-chủng sau này đó.

Một điều khuyết điểm to như thế, ta cần phải bổ-cứu ngay mới được, trong nước phải dựng cho nhiều trường, thể dục để lấy chỗ thao luyện con em thì mới mong sau này có được dân cường mạnh như các nước.

Lại một thuyền chở dầu bị cháy. — Hồi 20 giờ rưỡi ngày 25 février một chiếc tuyền chở vài chục thùng vừa dầu hỏa vừa dầu *essence* đi đến cửa sông Đào và sông Tam-bạc thì phát hỏa một cách rất dữ dội, không tài nào cứu được. Vì sau người ta phải để chiếc tàu đến đỗ trước vào bến Marty gần cửa xe hỏa để lấy lối cho các xe cứu hỏa đến chữa. Lúc ngọn lửa độc ác đã hết mồi không còn bén vào đâu được, tới thuyền chỉ còn trơ cái khung đỏ rực, sau với rồng tưới nước rất mạnh một chặp mới tắt hẳn, thì bấy giờ người ta tìm thấy một cái xác đứa trẻ con bị bỏng nặng lắm, khắp chân và tay phải bị ngọn lửa táp phải phồng lên, hiện còn nằm nhà-thương chữa thuốc.

Việc cháy này xét ra vì vô ý nhưng sở cẩm còn đang tra cứu chưa ra manh mối.

Mất trộm. — Một ông tây làm ở nhà buôn sắt Descours et Cabaud tên là Jean Prajoux vừa rồi bị trộm 300 bạc, 900 quan bằng giấy bạc 50 quan, các giấy vật và ba phiếu sổ nước-lụt, thì nay sở cẩm còn đang cho dò xét.

Ăn cắp đinh ốc đồng. — Ng-văn-Đức, cửa Tai và Ng-thế-Chất, thông đồng với nhau ăn cắp bốn trăm cái đinh ốc bằng đồng giá 240 của M. Bạch-thái-Bưởi thì đã phải bắt tống giam để đem ra tòa án xét.

Giải về nguyên quán. — Chuyến xe hỏa ngày hôm thứ bảy trước sở cẩm đã cho giải hai tên ăn mày bắt được luẩn quất trong thành phố để đưa về nguyên quán.

Đánh rơi. — Cô Vũ-thị-Nhã lại sở cẩm trình rằng vừa rồi đánh rơi mất chiếc đồng hồ đeo tay bằng vàng đáng giá tám chục bạc.

Đi đâu. — Ng-thị-Thu 42 tuổi lại sở cẩm trình rằng có đứa con gái tên là Ng-thị-Tý 12 tuổi tự nhiên bỏ nhà đi đâu mất.

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng cụ Ng-văn-Bay tạ thế ngày hôm nay, tại số nhà 54 phố đường Cát. Cụ là người Nam-kỳ, hai mươi năm về trước, có xung chức trưởng giáo trường Pháp-Việt Yên-phụ Hanoi, trường Pháp-Việt tỉnh lị tỉnh Kiến-an, sau về hưu thì vẫn ở luôn ở ngoài này. Năm nay cụ hưởng thọ 67 tuổi. Ngày 1er mars này, hồi 11 giờ sáng sẽ cử hành an táng tại vườn thanh Trung-nghĩa.

Bản-quán có lời kính viếng cụ, và chia buồn với quý quyến.

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Cướp. — Tối hôm 24 ta vừa rồi, hồi quá 12 giờ đêm, có một bọn cướp ước hơn 10 đứa kéo đến nhà tên Bo ở phố Nghĩa-long, phát hỏng, phá cửa ầm ầm định vào cướp: Cửa cuốn nhỏ có toang, nên chúng phá mãi không vào được.

Chủ nhà kêu, hàng xóm la, phu canh chạy đến thấy thục, bèn đi báo ngay tại Phủ-lạng, Được tin ông phủ lấy ngay ô-tô, và lính đi đến nơi, song bọn cướp thấy động bèn bỏ tìm đường rẽ, chẳng lấy được tí chi.

Ông phủ đi theo dịch hải cho được bọn ấy, nhưng đến địa hạt làng Đông nham (Long-thành) thời thấy bọn tuần phiên đương đánh nhau với bọn cướp. Thấy có auto đến bọn hung-đồ bỏ chạy để lại một tên bị thương nặng. Quan phủ cho mang về nhà thương đến gần trưa thì chết. Bọn này nghe đâu vào cướp ở ấp làng Thanh, chưa rõ có phải bọn cướp ở Nghĩa-long lên đây hay không?

LẠC CON

Nguyên tôi có người bà con tên là Đỗ-văn-Côn ở làng Thụy-chang, tổng Sài-chang, phủ Mỹ-hào, tỉnh Hưng-yên, có nuôi một đứa con gái tên là Nguyễn-thị-Chai năm nay 11 tuổi, hình người mảnh rẻ, mặt tròn, trên đầu có để hai cái trái đào, mẹ đẻ ra nó tên là Cu Thuyết, còn bố đẻ ra nó thì chết rồi.

Ngày 21 tháng 9 annam năm ngoái nó có ẵm con cho người bà con tôi là Đỗ-văn-Côn và vợ người ấy lên hát ở làng Bình-tân thuộc về phủ Khoái-châu, vì hội đông người không biết nó lạc đi đâu mất. Vợ chồng người ấy đã hết sức đi tìm từ bấy đến nay mà cũng không thấy. Bây giờ mẹ nó cứ đến bắt đền vợ chồng người ấy. Vậy xin quý-báo làm ơn đăng lên báo chương cho, nếu ông bà nào mà bắt được nó hay thấy nó ở đâu thì xin viết giấy cho vợ chồng người ấy biết, để vợ chồng người ấy được trông thấy con thì xin hậu tạ và tiền phí tổn hết bao nhiêu xin chịu.

Nay kính cáo
Phạm-xuân-Long
Cựu-phẩm Lý-trưởng, village de Nỏ-Bạn, canton Văn-La. Thanh-trì (Par gare Thường-tín) Hà-đông

6.037

Nhà nào chả cần có?

Khi trong nhà có người thai-nghén sắp đến ngày khai-hoa mãn-nguyệt, ai là không bối rối. Nên vào nhà thương hay nên đẻ ở nhà? Đẻ ở nhà thì sắm sửa thế nào? Nếu không có bà tầm thì đỡ lấy làm sao? Muốn khỏi phải lo về câu ấy thì nên mua ngay một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » và cứ theo đấy mà làm.

Khi trong nhà có trẻ-con lại nhiều điều lo ngại hơn nữa. Lúc nó ăn chơi thì nuôi thế nào cho nó cứng cáp chóng nhớn? Lúc trẻ thôi bú thì cho ăn những vị gì? Khi nó ốm đau, không chịu chơi thì cả nhà lo ngại. Đứa bé chỉ giờ giời soàng hay là đang nung bệnh gì nặng? Nếu hơi một tý đã đi tìm thầy thuốc thì vừa tốn tiền mà nhiều khi vô ích. Không gì bằng có một ông thầy thuốc sẵn ngay ở trong nhà, nghĩa là mua một quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM ». Đứa bé ho ư? Nó còm ư? Cứ tìm những chữ ấy mà tra, sẽ biết ngay bệnh soàng hay bệnh nặng. Bệnh soàng thì ta chữa lấy, bệnh nặng thì ta biết mà đi tìm thầy.

Quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » của ông y-sỹ Nguyễn-văn-Luyện có ích là thế, cho nên từ Nam chí Bắc không có tờ báo nào là không khen ngợi: ngoài Bắc thì có báo *Trung-bắc Tân-văn, Trung-hòa Nhật-báo, Thực-nghiệp Dân-báo, Vệ-sinh-Báo,* trong Nam thì có *Trung lập-Báo, Lục-tỉnh Tân-Văn,* vân vân.

Quan Bác-sỹ Coppin có làm bài tựa để giới-thiệu cùng quốc-dân. Vả lại các chư tôn đã tin dùng sách này đến mấy nghìn quyển thì đủ biết rằng quyển « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » là sách rất hợp thời và thiết dụng hàng ngày trong gia-đình.

Sách « SẢN-DỤC-CHỈ-NAM » bán ở các hàng sách Hanoi và các tỉnh và ở hiệu thuốc CHASSAGNE.

Sách giấy 200 trang, có nhiều hình vẽ, giá 0$75.

GRAND ARRIVAGE!!!

Briquets double usages en cuivre nickelé modèle soigné.
Briquets simple usage à amadon nickelé.
Amadon et pierre ainsi que tous les accessoires pour briquets.
Prix avantageux pour grossistes
TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi. — Tél. n° 250

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.
Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 2085

記 YU-KY 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhẫn-kính, đồ xứ, vân vân.
Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.
Giây nói số 629

子獅秦金號正
茶名

KAM-TAI

Marchand de thé de Chine

[illegible]

Kim-thái chủ-nhân Hoàng dịch-Phương cẩn-bạch
HAIPHONG: Số nhà 140 Phố Khách, Téléphone 272.
HANOI: Số nhà 2, Phố hàng Ngang, Téléphone 480

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



Rượu DUBONNET
là rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 2027

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
GIÂY NÓI SỐ 268

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa láng, chân-tong bằng xi-mo, được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

YVES-M. GRENÈS

ĐẠI-LÝ THƯƠNG-MẠI VÀ HÀNG-HÓA CÓ PHÁT THỆ
3, Boulevard Jauréguiberry, Hanoi

Ngày thứ hai mồng bảy mars năm một nghìn chín trăm hai mươi bảy, hồi tám giờ rưỡi sáng, sẽ bán đấu giá tại phố Francis-Garnier (phố Bờ Hồ Hoàn-kiếm) các hàng-hóa, và đồ-đạc về việc vỡ nợ của M. Đỗ-đức-Thịnh tức Hợp-Kông-Thành buôn bán tại Hanoi, bị vỡ nợ theo như bản án của tòa án thương-mại Hanoi, ngày mười hai Février năm một nghìn chín trăm hai mươi bảy.

Hàng hóa phát mại từng lô một phần nhiều là của hiệu Dormeuil Frères ở Paris như là: Dạ, nỉ, an-ba-ga, lụa, sa-tanh trắng, phô-tuýt-so, vải lót áo, vải trắng, vải cao-xu, áo gi-lê các kiểu hàng lót áo ba-đờ-suy, cà-vạt, bơ-len, khuy quần áo, tủ kính-quầy bán hàng, bàn giấy, đồng hồ, gương, khung ảnh, máy khâu, v. v.

Việc bán này do M. Grenès đại-lý thương-mại có phát thệ, bán tiền ngay, mà người mua không mất thêm phí tổn ngoài.

Việc bán này là theo như lời xin của M. Grenès đại-lý việc vỡ nợ của M. Đỗ-đức-Thịnh tức Hợp-Kông-Thành, do lệnh của ông thẩm-phán ủy viên về việc vỡ nợ này, ngày hai mươi Février năm một nghìn chín trăm hai mươi bảy.

Muốn biết điều gì, hỏi lại M. Yves-M. Grenès coi về việc bán này.

Tại Hanoi, ngày 20 Février 1927
Đại lý buôn bán có phát thệ
Ký tên: Yves-M. GRENÈS

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh ở đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotormine

Giá 1$30 một hộp



Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy giảm, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết sinh ra rêu phiền, làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ: THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BỔ 1$40

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kỹ-kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã khảo-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gửi bằng con-niêm cả.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường



Nếu ai hay

CẢM và HO

Nếu ai sợ HƯ PHỔI

thì phải LO MÀ DỬ MÌNH

thì phải uống

La **SOLUTION PAUTAUBERGE**

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đừng để chờ tới đau nhiều mới chưa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

---

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chĩ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thẳng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Thĩ khoa y-sinh

28, Phố hàng Đường, Hanoi

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Có nhuộm vải hàng lụa nĩ

THÌ NHỚ KHÔNG CÓ MÓN-VỊ NÀO

tốt hay bằng thuốc hiệu

"LA MAURESQUE"

Có bán ở Hanoi:

Tại tiệm thuốc ông LAFON và LACAZE

và cùng các nhà bán thuốc-vị

Muốn có thuốc thử biết, gửi thơ cho bà

Vve C. FERCOQ, 6, ASNIÈRES (Seine) France

hỏi, gửi không.

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-giữ khỏi hư-hỏng và mất.

3256

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khi hư, thường hay biếng chữa?

Bệnh khi-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết: sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyết, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khi-hư sinh ra các bệnh tại phúc-bộ cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn ọe, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc quí-hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cùng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khi-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống ... nhất, thứ năm nào cũng có ... tờ báo ...

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy giọt.

Giá tiền 0$90

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiều-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi

113, Phố Khách, Haiphong

78, Phố hàng Trống, Nam-định

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002



Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trừ những bệnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cữ Nhức đầu, nhức óc, nhức răng Đau mình, đau mẩy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đúng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

---

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất **Pancréatine, Diastase và Pepsine.**

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

3001



Ta chỉ hút thuốc-lá

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN!

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MỤI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom Penh.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

HIỆN ĐƯƠNG BÁN VÀ BÁN SUỐT THÁNG HAI, VẢI TRẮNG

Vải trắng hiệu G M R chiều rộng 80 c/m . . .	một thước	0$38
Vải Shirting làm áo gối và làm đệm chiều rộng 80 c/m.	«	0,45
Vải Breale hạng fine may quần áo, chiều rộng 80 c/m . .	«	0,65
Vải Linon may quần áo chiều rộng 80 c/m.	«	0,85
Vải để may lót, chiều rộng 80 c/m	«	0,95
Vải Batiste, chiều rộng 80 c/m	«	1,75
Khăn mặt tổ ong, 80 × 471 c/m một tá		2,80
		2,95
Khăn giải bàn. một tá		5,30
Khăn giải dường 290 × 200 mỗi chiếc.		6,20
Vải buồm chiều rộng 60 c/m.	một thước	0,70
Vải giải bàn chiều rộng 160 c/m, một thước	«	1,80
Áo gối 60 × 60 c/m, một cái		1,80
Vải may quần áo tắm chiều rộng 160 c/m. . . .	một thước	3,00
Vải giải dường chiều rộng 240 c/m	«	2,50
Khăn lau métis liteaux rouges 73 × 54 c/m, một tá . . .		3,00

XIN LƯU-Ý — XIN ĐỌC

QUÀ BIẾU

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng ta ai mua thuốc tới 0$50, bản-hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR

CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-sụy; đau gân, bệnh ghíp, bệnh sốt rét rừng.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuy theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cạo Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc suýt soát thì cũng được phần biếu. E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

---



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LARO HE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ, đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lâm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên được.

Ai ai dùng nó cũng được, nhưng là người bịnh cạn chúng đàn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, bọ cảm mạo tức ngực, rét ban của lưỡi trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE được.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cũng đờn bà kể khi lúc sanh sản, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những sẽ trừ hết mà thì còn lại mấy sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta giám kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thầy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có được cả vạn giấy chứng và thơ cám ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khác nâng lòng ta.

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thầy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly với ba ly cơm bữa theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thế ly ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 3 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 192., 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI:	»	68.400.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	»	81.089.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

EVO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai:* **0,60**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN